



CTY CP TM TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT
VIET INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND GENERAL TRADING., JSC

GIỚI THIỆU

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT





Thư ngỏ

Lời đầu tiên, Chúng tôi xin được gửi đến Quý Khách hàng lời chào trân trọng cùng lời chúc sức khỏe và thành công.

Qua nhiều năm hoạt động, Công ty Cổ phần TM Tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt được nhiều bạn hàng, đối tác, khách hàng biết đến tin tưởng và lựa chọn bởi các yếu tố **chất lượng quốc tế ổn định; giá thành hợp lý và phong cách phục vụ chuyên nghiệp.**

Các sản phẩm chủ đạo của Hạ Tầng Việt gồm có

Nhóm ngành vật tư địa kỹ thuật – vật tư cầu đường trong đó có các sản phẩm trong lĩnh vực xử lý nền đất yếu như vải địa kỹ thuật dệt, gia cường, vải địa kỹ thuật không dệt; Lĩnh vực chống thấm bãi rác, bãi thải, hầm biogas và hồ nuôi tôm cá, hồ chứa nước sinh học: sử dụng màng chống thấm HDPE, bạt lót hồ HDPE, hay màng sét tổng hợp bentonite; Đối với lĩnh vực thi công đường bộ: có sản phẩm giấy dầu lót đổ đường bê tông xi măng, thảm bảo dưỡng giữ ẩm bê tông; Ngoài ra, còn có các lĩnh vực khác: sử dụng sản phẩm Rọ đá, lưới địa, ô địa geocell, túi địa, ô địa kỹ thuật.

Nhóm ngành vật tư sinh thái cảnh quan bao gồm: Hệ thống thoát nước cho sân vườn: sử dụng Vỉ thoát nước hay tấm thoát sàn kết hợp với vải địa trồng cây, hệ thống tưới tự động; lĩnh vực trang trí nội ngoại thất bằng gỗ nhựa: Gỗ nhựa ngoài trời, trong nhà để làm sàn bể bơi, sàn sân vườn, nhà chòi giàn lam ngoài trời và nhiều hạng mục thi công khác có thể sử dụng thanh hộp gỗ nhựa, thanh đa năng gỗ nhựa ngoài trời

Nhóm ngành vật tư bao gói, bảo vệ có bảo vệ sàn công trình: thảm bảo vệ sàn, thảm bảo dưỡng bê tông, băng dính dán sàn, màng PE

Đặc biệt, Nhóm ngành Thi công xây lắp, chúng tôi nhận thi công màng chống thấm HDPE, thi công may nối vải địa kỹ thuật, Thi công gỗ nhựa cảnh quan sinh thái ngoài trời trong nhà, thi công vỉ thoát nước, vải địa trồng cây, thi công công trình trồng cây trên mái, giỏ hoa treo tường vườn đứng hoặc ô địa kỹ thuật cho mái taluy, sườn dốc.

Tất cả sản phẩm, dịch vụ do Hạ Tầng Việt cung cấp đều được thử nghiệm toàn diện, cùng với quá trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt của Cán bộ kỹ thuật công ty. Sản phẩm của Hạ Tầng Việt đều được chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc tế của các viện thí nghiệm, phòng Lab uy tín tại Việt Nam như **Viện Thủy Công, Viện Giao thông Vận tải, Phân viện 3 - Viện Giao Thông, Viện đại học thủy lợi...** Sản phẩm của chúng tôi đem đến sự an tâm của khách hàng bởi phương châm của chúng tôi là: Bền vững từ chân công trình.

Với mong muốn sản phẩm đến gần hơn với khách hàng, công ty Hạ Tầng Việt xây dựng trụ sở, văn phòng, kho và liên kết với các đơn vị đại lý, đơn vị vận chuyển phủ khắp các tỉnh thành trên toàn quốc. Khách hàng dễ dàng mua sản phẩm với chất lượng, uy tín và thời gian nhanh chóng nhất.

Công ty Hạ Tầng Việt cùng với cuộc cách mạng công nghệ số 4.0. liên tục phát triển đẩy mạnh hệ thống website, Fanpage, Mạng xã hội, trang web thương mại điện tử giúp khách hàng tiếp nhận thông tin hình ảnh tính năng công dụng sản phẩm dịch vụ một cách nhanh chóng nhất.

Thay mặt công ty CP TM Tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt, kính chúc quý khách hàng An khang, Thịnh Vượng.

Chủ tịch hội đồng Quản trị (đã ký)



PHẦN II THÔNG TIN CHUNG

NHỮNG THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên công ty : CTY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT
Tên tiếng Anh : VIET INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND GENERAL TRADING JSC
Tên viết tắt : VIET INFRASTRUCTURE., JSC
Địa chỉ trụ sở : Số 17A Tô Vĩnh Diện, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
Điện thoại : (84 - 4) 3668.7283 Fax : (84 - 4) 3668.7283
Website : hatangviet.vn Email : contact@hatangviet.vn
Vốn điều lệ : 1.000.000.000 VND (*Một tỷ đồng Việt Nam chẵn*)
Số ĐKKD : 0105914723 Mã số thuế : 0105914723
Số tài khoản1 : 0631100546008 tại ngân hàng Quân Đội – chi nhánh Thăng Long
Số tài khoản2: 22010006386668 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển VN (BIDV) - CN Thăng Long
Số tài khoản3: 19027854840017 tại Ngân hàng Kỹ thương VN(Techcombank) - CN TTGD Hội Sở
Địa chỉ Trụ sở: Số 17A Tô Vĩnh Diện, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
Chi Nhánh Tp. Hồ Chí Minh: 132 Đường D1, P. Hiệp Phú, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM
Kho Miền Nam: Số 06 Ấp Đình, Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, Tp. HCM
Kho Hà Nội Số 17A Tô Vĩnh Diện, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
Hệ thống Kho: Hà Nam (KCN Đồng Văn), Hải Dương (KCN Đại An), Nam Định, Long An

SỨ MỆNH

- Trở thành đơn vị **tư vấn** và **triển khai** các giải pháp đồng bộ trong lĩnh vực thi công công trình cầu đường, giao thông thủy lợi xây dựng công nghiệp và dân dụng, công trình sinh thái cảnh quan môi trường

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH

- Cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, giá thành hợp lý
- Xây dựng hệ thống khách hàng rộng khắp 3 miền Bắc, Trung, Nam,
- Nhập khẩu các sản phẩm Việt Nam chưa có điều kiện sản xuất
- Sản xuất sản phẩm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu
- Thi công xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng.

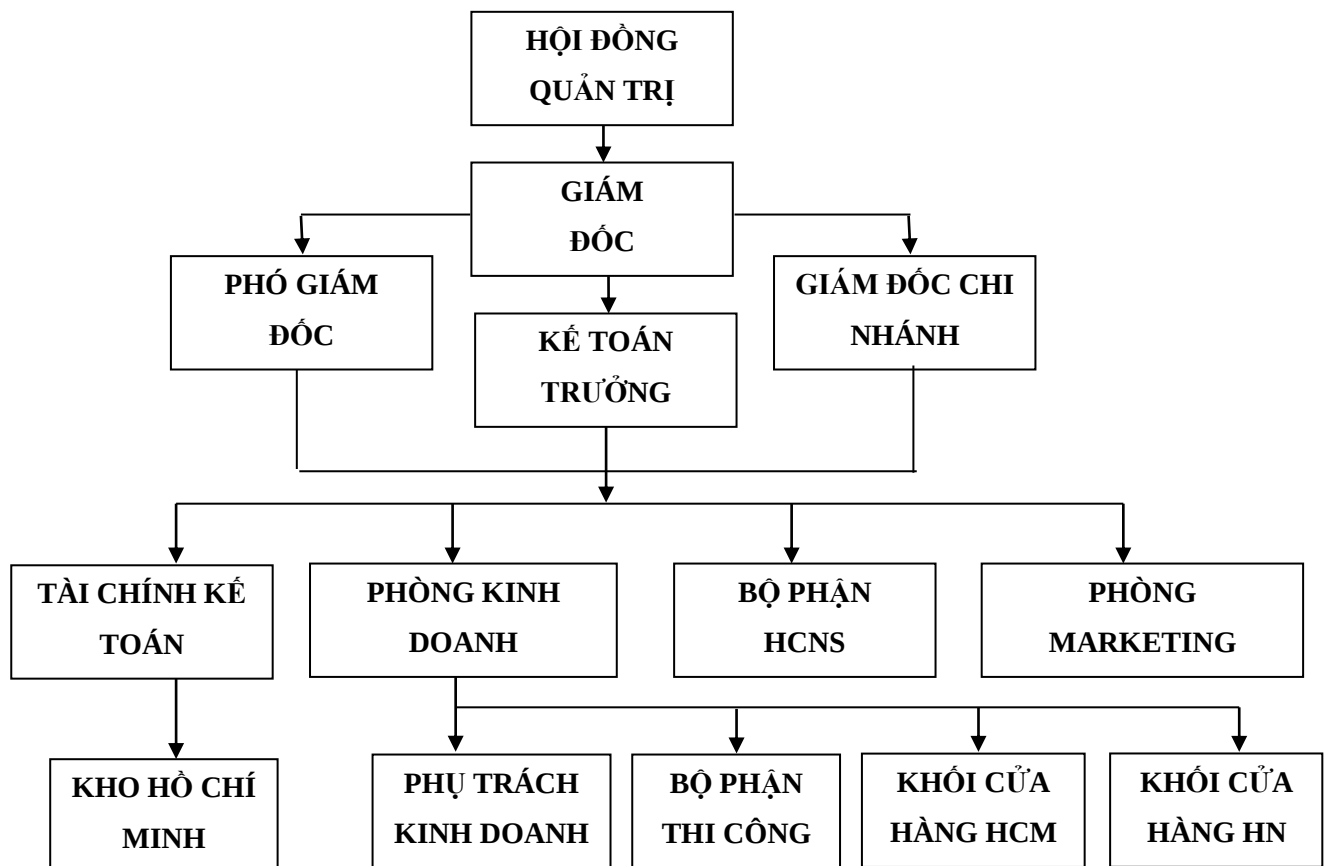
TÂM NHÌN

- Nhân sự sáng tạo, chuyên nghiệp và linh hoạt.
- Sản phẩm có chất lượng, xuất xứ được bảo hành và bảo vệ thương hiệu.
- Hệ thống tài chính, kế toán linh hoạt, uy tín với khách hàng.
- Tạo ưu thế của nhà sản xuất, Phát triển đa dạng phong phú nhiều ngành nghề
- Phát triển các mặt hàng Việt Nam có thể mạnh góp phần nhỏ trong công cuộc xây dựng phát triển kinh tế

CAM KẾT CHẤT LƯỢNG

- Mọi hoạt động thực hiện tại Công ty CTY CP TM TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT đều nhằm thỏa mãn nhu cầu khách hàng trên cơ sở **bền vững, an toàn và uy tín**.
- Cung cấp sản phẩm uy tín, chất lượng có bảo hành dài hạn và bảo hộ sản phẩm trọn đời
- Tất cả các sản phẩm chúng tôi cung cấp đều được sự kiểm tra thí nghiệm của các đơn vị thí nghiệm uy tín hàng đầu Việt Nam
- Tất cả các sản phẩm chúng tôi cung cấp đều có chứng chỉ chất lượng, thông số kỹ thuật và xuất xứ hàng hóa.
- Chúng tôi sẵn sàng chia sẻ với quý khách hàng về đặc tính kỹ thuật của sản phẩm, tính năng và cách sử dụng vật tư hàng hóa sao cho tối ưu và hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Chúng tôi luôn cam kết lấy mục tiêu, phương châm hành động:

Hạ Tầng Việt - Bền Vững Từ Chân Công Trình **Sơ đồ tổ chức**



Trong quá trình sản xuất kinh doanh Hạ Tầng Việt luôn nỗ lực không ngừng nhằm đem đến cho khách hàng sản phẩm dịch vụ tốt nhất. Luôn đặt khách hàng làm trung tâm trong quá trình phát triển cùng với thái độ cầu thị, nỗ lực học hỏi, nghiên cứu sáng tạo ứng dụng công nghệ khoa học và phương pháp khoa học đã giúp Hạ Tầng Việt tạo dựng niềm tin và đối tác chiến lược của nhiều bạn hàng trên toàn quốc.



Chúng tôi luôn đề cao nhiệm vụ phục vụ nhu cầu của khách hàng và trách nhiệm với cộng đồng. Luôn tuân thủ các tiêu chí đảm bảo chất lượng sản phẩm, đề cao uy tín doanh nghiệp và mối quan hệ hợp tác đôi bên có lợi, cùng phát triển.

Chúng tôi là đội ngũ nhân sự kỹ thuật cao, nhiệt tình, có trách nhiệm cùng hệ thống thông tin mạnh mẽ tư vấn và đưa ra các giải pháp thực thi ưu việt cho khách hàng, cung cấp cho khách hàng giải pháp tổng thể, trọn gói đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Mr Thăng

CEO & Founder

Hệ thống tài chính kế toán ổn định, minh bạch, mạnh mẽ, linh hoạt, tuân thủ pháp luật hỗ trợ khách hàng là thế mạnh mà không phải công ty nào cũng có được. Chúng tôi và các đối tác liên kết chặt chẽ, tin tưởng, hỗ trợ lẫn nhau trong các giao dịch.

Ms Hương

P. Giám đốc kinh doanh

Chúng tôi có Trụ sở Hà Nội, Chi nhánh HCM, Tổng kho HCM và cửa hàng tại Hà Nội, Hồ Chí Minh... và hơn hết chúng tôi vận hành tối ưu công tác giao hàng, điều độ vận tải giúp khách hàng nhận hàng nhanh chóng thuận lợi, giá cả ưu đãi.

Ms Thương

Kế Toán Trưởng

Ms Nha

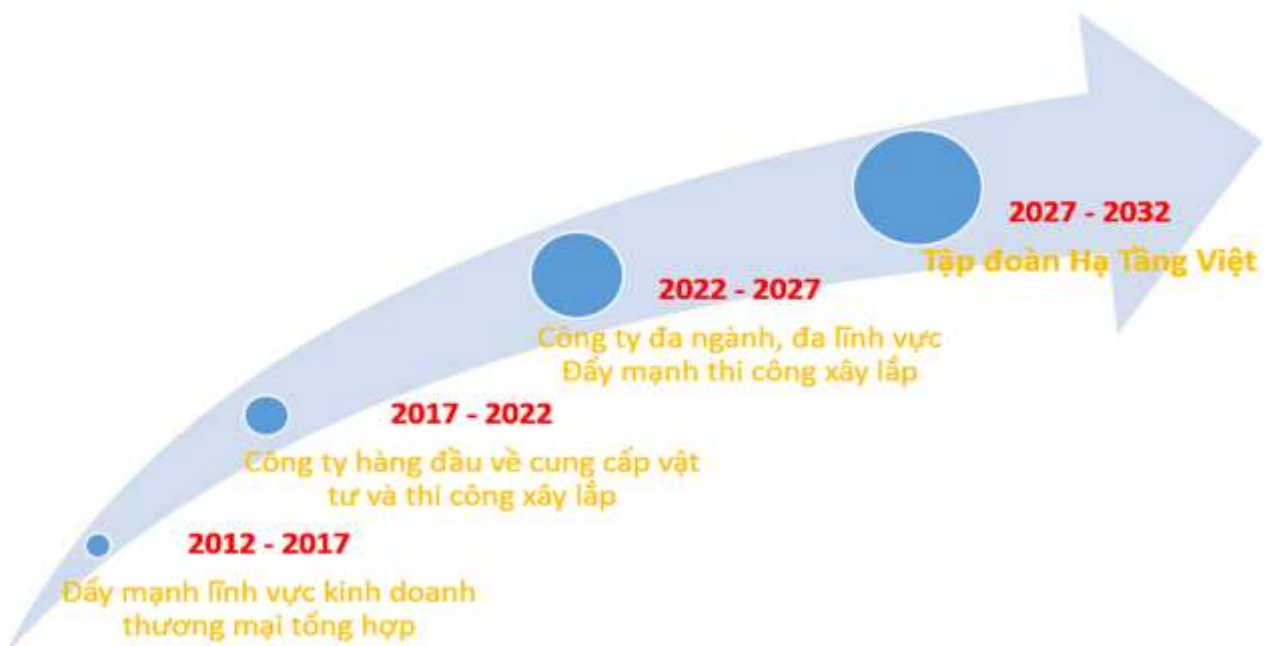
Giám đốc CN Miền Nam

***BỀN VỮNG TỪ CHÂN CÔNG TRÌNH
ĐEM THIÊN NHIÊN XANH VÀO KHÔNG GIAN SỐNG CỦA BẠN
BẢO VỆ BỀ MẶT***



LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN – ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH

Việt Nam được biết đến là nơi có nền đất yếu, đặc biệt lưu vực sông Hồng và sông Mê Kông. Nhiều tuyến quốc lộ, triền đê, lộ tỉnh và các khu vực quan trọng được xây dựng trên nền đất yếu với những điều kiện hết sức phức tạp. Từ một góc nhìn của một nhà đầu tư bất động sản và người khao khát đóng góp sức lực cho nền kinh tế và đời sống nước nhà, ban lãnh đạo công ty Hạ Tầng Việt đã quyết định thành lập doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực địa kỹ thuật vật tư cầu đường làm ngành nghề kinh doanh chính và định hướng doanh nghiệp đúng theo Phương châm xuyên suốt: **“Bền Vững Từ Chân Công Trình”**.



LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA HẠ TẦNG VIỆT

Từ đầu những năm 2010, nhận thấy mức độ quan trọng, sự cần thiết phải phát triển cơ sở hạ tầng ở Việt Nam, phù hợp với định hướng của Đảng, Chính phủ, các thành viên sáng lập công đã cùng tán thành việc thành lập công ty trong lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng. Từ nguyện vọng đó ngày 12/06/2012 Công ty Cổ phần Thương Mại tổng hợp & Xây dựng Hạ Tầng Việt chính thức được thành lập.

Ngay từ khi khởi nghiệp năm 2012, Hạ Tầng Việt đã đạt được rất nhiều thành tích trong lĩnh vực kinh doanh như góp phần không nhỏ trong việc nâng cao chất lượng công trình trong ngày giao thông đường bộ, đường thủy, đê kè. Nhiều công trình địa kỹ thuật do Hạ Tầng Việt tham gia cung cấp và thi công đạt chất lượng tốt giúp ổn định nền đất chống thấm, giảm thiểu chi phí, bảo vệ phát triển đời sống nhân dân.

Cho đến nay, Hạ Tầng Việt đã trở thành nhà cung cấp vật tư cho các công trình trọng điểm quốc gia lĩnh vực giao thông đường bộ, thủy lợi và nông nghiệp. Đồng thời cũng là đơn vị thi công các hạng mục xử lý nền đất yếu, chống thấm ao hồ bãi xử lý rác thải. Hạ Tầng Việt cũng tiếp tục khẳng định khả năng trong lĩnh vực thi công công trình cảnh quan sinh thái ngoài trời, trong nhà.



GIẤY ĐĂNG KÝ KINH DOANH CÔNG TY HẠ TẦNG VIỆT

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0105914723

Đăng ký lần đầu: ngày 12 tháng 06 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 5, ngày 26 tháng 04 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND GENERAL TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET INFRASTRUCTURE., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 29, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0932223101

Email:

Website:

Fax:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 100.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN CẢNH THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/03/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001081037241

Ngày cấp: 29/04/2021

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 8, ngõ 239, phố Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 26, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Hữu Lương



GIẤY ĐĂNG KÝ KINH DOANH CHI NHÁNH HẠ TẦNG VIỆT

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH

Mã số chi nhánh: 0105914723-001

Đăng ký lần đầu, ngày 22 tháng 05 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 26 tháng 02 năm 2021

1. Tên chi nhánh:

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG
HẠ TẦNG VIỆT

Tên chi nhánh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên chi nhánh viết tắt:

2. Địa chỉ:

273 Man Thiện, Khu phố 6, Phường Hiệp Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ
Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: DƯƠNG THỊ NGỌC HUƠNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 21/08/1989 Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 082107455

Ngày cấp: 19/02/2019 Nơi cấp: CA Tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ thường trú: 76 Lê Hồng Phong, Thị trấn Bắc Sơn, Huyện Bắc Sơn, Tỉnh Lạng
Sơn, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 273 Man Thiện, Khu phố 6, Phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố
Hồ Chí Minh, Việt Nam

4. Hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY
DỰNG HẠ TẦNG VIỆT

Mã số doanh nghiệp: 0105914723

Địa chỉ trụ sở chính: Số 29, phố Lương Ngọc Quyến, Phường Hàng Buồm, Quận Hoàn
Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



Nguyễn Trung Chánh



THIẾT BỊ MÁY MÓC THI CÔNG

Stt	Tên thiết bị	Nước sản xuất	Số lượng	Công suất hoạt động	Hiệu Suất
I	MÁY HÀN HDPE				
1	Máy hàn kép Jit 900	Trung Quốc	3	1800W	95%
2	Máy hàn kép DEMTECH	Mỹ	3	1400W	95%
3	Máy hàn đùn DEMTECH	Mỹ	10	4320W	98%
4	Máy đùn RFSJ-30	Trung Quốc	8	2200	93%
5	Máy khô khí nóng Lester	Thụy sỹ	5	800W	100%
II	MÁY KHÂU VẢI ĐỊA				
1	Máy khâu vải địa loại 02 đường chỉ	Đài Loan	03	250W	100%
2	Máy khâu vải địa loại 01 đường chỉ	Trung Quốc	03	200W	100%
III	THIẾT BỊ KHÁC				
1	Máy mài tay	Nhật Bản	3	500	-
2	Máy phát điện dự phòng	Nhật Bản	01	20kVA	-
IV	MÁY THI CÔNG				
1	Máy cắt sắt	Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan, Anh Quốc, Đức	3	2000W – 2500W	95%
2	Máy cắt sắt cầm tay	Thái Lan	3	1500W	90%
3	Máy hàn	Anh	5	6.4KWA	80%
4	Súng bắn đinh	Trung Quốc	2	Áp suất hơi: 6-8kgf/cm ²	90%
5	Ni vô laser đa năng 3 chân	Trung Quốc	1		100%
6	Máy nén khí	Trung Quốc	2	max. 8ar/116psi	95%

Hình ảnh một số máy móc thiết bị của Hạ Tầng Việt

1	Máy hàn màng chống thấm HDPE	
2	Máy khâu vải địa kỹ thuật	
3	Máy mài tay Máy cắt sắt Máy cắt tay	
4	Máy hàn	
5	Máy nén khí Súng bắn đinh	
6	Ni vô laser đa năng 3 chân	

LĨNH VỰC SẢN XUẤT KINH DOANH

1	Cung cấp vật tư và thi công trải vải địa kỹ thuật không dệt và có dệt Hạ Tầng Việt là đại lý, nhà phân phối của các nhà máy tại Việt Nam và Hàn Quốc, Malaysia. Ngoài cung cấp vật tư, Hạ Tầng Việt còn tham gia thi công trải vải địa kỹ thuật trong thi công dự án đường bộ, hoặc lớp lót phía dưới màng chống thấm. Thi công theo hình thức khâu hoặc chồng mép hay đóng cọc. Thi công đường bộ, đường thủy hoặc làm lớp đệm, ngăn cách cho các vật liệu khác	
2	 	Cung cấp vật tư và thi công màng chống thấm HDPE Hạ Tầng Việt là đại lý, nhà phân phối và là đơn vị thi công màng chống thấm HDPE do Việt Nam sản xuất và nhập khẩu. Cấp vật tư và thi công màng chống thấm HDPE cho các công trình xử lý bãi rác, hồ sinh học, hồ nuôi tôm cá, bãi thải xỉ nhà máy nhiệt điện, bãi thải khoáng bùn đỏ Thi công màng chống thấm HDPE cho hầm biogas cho các trang trại chăn nuôi gia súc gia cầm Phương pháp thi công kỹ thuật cao gồm hàn kép, hàn đùn, hàn khò Hàn màng chống thấm trên mái taluy, hàn màng chống thấm trên bề mặt nước.
	Màng chống thấm Bentonite Màng chống thấm Bentonite hay còn gọi là màng sét tổng hợp gồm có nhiều lớp vật liệu trong đó có bột Bentonite nằm giữa lớp vải địa kỹ thuật dệt và vải địa kỹ thuật không dệt khi gặp nước sẽ tạo thành một lớp keo chống thấm tuyệt đối.	

4		Cung cấp giấy dầu đổ đường bê tông xi măng Giấy dầu đáp ứng được yêu cầu về mặt ngăn cách, chống thấm, hỗ trợ khe co giãn của các khối bê tông, làm đường xi măng bê tông hay lót khuôn ván đổ sàn.
5	Cung cấp thảm bảo vệ sàn công trình Thảm bảo vệ sàn TFC là loại vật liệu bảo vệ tất cả bề mặt sàn trong nhà, sảnh, hiên. Mặt trên của thảm là vải không dệt có khả năng thấm nước cao, giữ bụi và có độ bền kéo. Mặt dưới của thảm là màng Film LDPE có chức năng chống thấm nước đồng thời có độ bám, giảm trơn trượt.	
6		Thảm bảo dưỡng bê tông - Giúp cho bê tông đang trong quá trình thủy hóa được giữ ẩm, ngăn không cho bê tông bị khô trước khi đạt được cường độ tối đa. - Giúp bê tông tươi mới cứng hóa một cách đồng đều và tránh mất nước quá nhanh đồng thời bảo vệ lớp tăng cứng bề mặt trong suốt quá trình cứng hóa
7	Cung cấp vỉ nhựa thoát nước và thi công lắp đặt vườn trên mái, Hạ Tầng Việt phân phối thi công lắp đặt vỉ nhựa thoát nước hay vỉ thoát nước ngầm để trồng cây trên mái hoặc trồng thảm cỏ mái cong chất lượng tốt đa dạng chủng loại mẫu mã phân phối toàn quốc.	
8		Cung cấp và thi công sàn gỗ nhựa ngoài trời Sàn gỗ ngoài trời được làm từ gỗ nhựa ngoài trời có khả năng kháng côn trùng, không bị lão hóa, không mùn mục, không mối mọt và rất bền màu

9	Cung cấp và thi công trang trí cảnh quan sinh thái ngoài trời Giàn lam gỗ nhựa, chòi gỗ nhựa, bàn ghế gỗ nhựa hay các hạng mục trang trí vừa thân thiện môi trường vừa ưu việt hơn các vật liệu truyền thống đem lại giá trị thẩm mỹ cao, thu hút du lịch, trải nghiệm không gian sống xanh	 
10	  TRƯỚC KHI TRỒNG CÂY HOÀN THÀNH VƯỜN TƯỜNG THI CÔNG VƯỜN ĐỨNG - VƯỜN TƯỜNG - BAN CÔNG	Sản xuất túi vải trồng cây và thi công vườn đứng, vườn tường Xưởng may Hạ Tầng Việt cung cấp giải pháp trồng cây vườn tường bằng túi vải trồng cây với các kích thước. Túi vải trồng cây được ứng dụng từ vải địa kỹ thuật được sản xuất bởi đội ngũ công nhân lành nghề.
11	Cung cấp giỏ hoa treo tường bộ 3 chậu – Thi công vườn đứng vườn tường Modul giỏ hoa bộ 3 chậu + 1 kệ có thể liên kết với nhau khi treo vào tường, bờ rào tạo thành vườn đứng để trồng cây, hoa, rau vừa thẩm mỹ vừa đem lại nguồn thực phẩm cho gia đình	
12	 	Cung cấp và thi công rọ đá kỹ thuật Rọ đá làm bằng thép bọc nhựa PVC hoặc mạ kẽm có ứng dụng trong việc kè sông, biển, mái dốc, triền đồi, sườn núi với khả năng chịu lực tốt giúp ổn định địa chất

13	Ô địa kỹ thuật Hạ Tầng Việt cung cấp các loại ô địa kỹ thuật, gia rẻ chất lượng tốt, báo giá bao gồm cả tư vấn thi công. Ô địa kỹ thuật ứng dụng trong việc gia cố mái taluy triền đê chống xói mòn, trồng cây sinh thái mái dốc	
14		Cung cấp và thi công logia ban công • Các vật tư gồm có: • Vỉ gỗ nhựa ngoài trời • Thanh đa năng • Chậu treo tường, chậu thông minh • Giá treo ban công • Đất và phân bón • Cây cảnh
15	Lưới địa kỹ thuật Lưới địa kỹ thuật được sản xuất từ polietilen có tỷ trọng cao, HDPE (high density polyethylen) Lực chịu kéo lớn không thua kém gì các thanh kim loại. Tính liên kết cao, vững chắc, chống trượt. Thích hợp với các loại vật liệu khác. Thi công dễ dàng, không cần máy móc. Trơ với môi trường	
16		Túi địa kỹ thuật Hạ Tầng Việt có xưởng sản xuất các loại túi địa kỹ thuật bằng vải địa kỹ thuật với các định lượng, cường lực khác nhau. Túi địa kỹ thuật ứng dụng trong ngành đê kè thủy lợi với đặc tính giữ đất, cát trơ với môi trường cả với nước biển hay nơi có tác động môi trường độc hại

Những công trình Hạ Tầng Việt cung cấp vật tư, thi công lắp đặt

Stt	Tên công trình	Chủ đầu tư/nhà thầu	Mặt hàng	Khối lượng	Hình ảnh/ Mô tả
1	<u>Hồ sinh học Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Xã Hải Yên, Huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa</u> Hạng mục: ○ Cấp Vải địa kỹ thuật ○ Màng chống thấm HDPE, ○ Màng set tổng hợp Bentonite ○ Ô địa kỹ thuật Thời gian từ ○ 31/12/2021 ○ 30/10/2022	Công ty TNHH Thương Mại Dịch vụ và Xây Dựng Bách Mỹ	ART12	101.000 m2	
			Bentonite Art5000	50.035 M2	
			HDPE HSE 2.0	54.665 M2	
2	<u>Dự án xây dựng hầm Biogas bằng màng chống thấm HDPE</u> Hạng mục: ○ Cấp màng chống thấm HDPE Thời gian từ ○	Công ty TNHH QH Thiết kế và Xây Dựng Trường Hải	HDPE HSE 1.0	89.866 m2	
3	<u>Mường Lay Tỉnh Điện Biên</u> Hạng mục: ○ Cấp Vải địa kỹ thuật công trình kè Thời gian từ ○ 14/5/2015 ○ 20/6/2015	Nam Trường tỉnh Điện Biên	ART14	60.000 m2	
4	<u>Vin city</u> Hạng mục: ○ Cấp Vải địa kỹ thuật làm hạ tầng Thời gian từ ○ 14/5/2018 ○ 20/6/2019	Vin group	Art12	120.000 m2	

5	<u>Thi công hồ xử lý nước thải nhà máy Bia Hà Nội – Mê Linh</u> Hạng mục: - Thi công hàn màng chống thấm HDPE Thời gian từ 14/5/2015 20/6/2015	Nhà máy bia Hà Nội – Công ty Việt Nam Xanh	Màng Chống thấm HDPE 1.5mm	15.000 m ²	
6	<u>Quảng Trường Công Tây Hạ Long Quảng Ninh</u> Hạng mục - Thi công trải vỉ nhựa thoát nước và vỉ địa kỹ thuật Thời gian từ 23/06/2018 28/08/2018	Sungroup	Vỉ nhựa thoát nước, Vỉ địa kỹ thuật ART12	16.400 m ²	
7	<u>Công trình trồng Cây xanh tại khu nhà ở Ecohome Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội</u> Hạng mục - Thi công trải vỉ nhựa thoát nước và vỉ địa kỹ thuật Thời gian từ 09/11/2017 23/01/2018	Capital House	Vỉ nhựa, ART9	1351 m ²	
8	<u>Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội Hải Phòng – Gói Ex3</u> Hạng mục - Cấp vỉ địa kỹ thuật không dệt Thời gian từ 09/11/2014 23/01/2015	Tổng công ty China Road and Bridge Corporation – Thầu chính	Vỉ địa kỹ thuật không dệt 12kN/m	200.000 m ²	
9	<u>Dự án xử lý và xây dựng bãi rác tỉnh Quảng Bình</u> Hạng mục - Cung cấp màng chống thấm HDPE Thời gian từ 12/2014 03/2015	Nhà máy phân loại xử lý rác thải, sản xuất biogas và phân bón tại xã Lý Trạch, Bố Trạch	Màng chống thấm HDPE 1.0mm	10.000 m ²	

10	<u>Xây dựng bãi rác, cảnh quan môi trường</u> <u>Lào Cai</u> Hạng mục ○ Cung cấp màng chống thấm HDPE ○ Thi công hàn <u>Thời gian từ</u> ○ 09/11/2014 ○ 23/01/2015	Dự án xây dựng bãi rác - Công ty CGCN Môi Trường	Màng chống thấm HDPE 1.5mm	10.000 m2	
11	<u>Dự án nuôi tôm, xã Diên Kim Diên Châu - Nghệ An</u> Hạng mục ○ Cung cấp màng chống thấm HDPE ○ Thi công hàn màng chống thấm HDPE <u>Thời gian từ</u> ○ 09/11/2014 ○ 23/01/2015	Dự án xây dựng bãi rác - Công ty CGCN Môi Trường	Màng chống thấm HDPE 1.5mm	10.000 m2	
12	<u>Công trình giàn lam gỗ ngoài trời KCN</u> Hạng mục ○ Thi công lắp đặt giàn lam gỗ ngoài trời <u>Thời gian từ</u> ○ 20/06/2024 ○ 15/07/2024	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Phong II-C, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Giàn lam gỗ ngoài trời 40x90 150150 32x60	26 bộ	
13	<u>Công trình dự án thảm bảo dưỡng bê tông</u> Hạng mục ○ Cung cấp thảm bảo dưỡng bê tông <u>Thời gian từ</u> ○ 30/09/2024 ○ 05/10/2024	Cty TNHH CN Xmag Cụm CN Yên Lư, Yên Dũng, Bắc Giang,	Thảm bảo dưỡng bê tông 260-50	10.000 m2	



S T T	TỈNH/ TP	DỰ ÁN TIÊU BIỂU	SP SỬ DỤNG
1	Quảng Ninh – Quảng Bình	Dự án xử lý và xây dựng bãi rác tỉnh	VIP10
2	Lào Cai	Dự án xử lý và xây dựng bãi rác, cảnh quan môi trường	VIP7.5
3	Đồng Hới - Quảng Ninh	Dự án xây dựng bãi rác - Công ty CGCN Môi Trường	HD150
4	Tp Bắc Giang	Dự án xây dựng bãi rác - Công ty CGCN Môi Trường	HD150
5	Lào Cai	Dự án xây dựng bãi rác - Công ty CGCN Môi Trường	HD100
6	Bắc Ninh	Dự án Hồ nuôi cá - Viện nghiên cứu Thủy Sản I - Bắc Ninh	HD100
7	Hà Giang	Hồ chứa nước sinh hoạt và tưới tiêu Hd Pua Da, H. mèo vạc	HD200
8	Nghệ An	Dự án nuôi tôm, xã Diễn Kim Diễn Châu - Nghệ An	HD050
9	Hải Dương	Dự án hệ thống thoát nước thành phố Hải Dương	VNT14,24
10	Hà Nội	Dự án Gói 3 Cầu Nhật Tân	ART15
11	Hà Nội	Dự Án Gói 4 Sân Bay Nội Bài	ART12
12	Kiên Giang	Dự án xử lý hồ rác nhà máy Holcim – Ba Hòn, Kiên Giang	Solmax2mm
13	Hà Tĩnh	Cảng Sơn Dương, Vũng Áng(Giai đoạn 1)	TS10
14	Hà Nội	Dự án đường 5 kéo dài - gói số 7	ART12
15	Hòa Bình	Dự án Nghĩa Trang Lạc Hồng Viên – Hòa Bình	ART9
16	Hà Nội	Dự án sân golf và dịch vụ Long Biên	ART11
17	Hà Nội	Dự án hồ chứa nước nhà máy bia - Mê Linh	VIP10
18	Quảng Trị	Hệ thống xử lý nước thải thuộc nhà máy Chế biến mủ cao su Cam Lộ, Thôn Minh Hương, xã Cam Chính, Cam lộ, Quảng Trị	HD150
19	Hà Nội	Công trình nhà Quốc Hội	ART28
20	Hà Nội	Công trình Kè Liên Trì - Liên Trung - Đan Phượng	VNT14
21	Bắc Giang	Hạ tầng cụm công nghiệp Hồng Thái – Tăng Tiến	GML10
22	Đà Nẵng	Tuyến giao thông ngầm từ Duy Tân qua Lê Trọng Tấn đến Sân bay Đà Nẵng	ART15
23	Hà Nội	Công trình trồng Cây xanh tại khu nhà ở Ecohome Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội	Vỉ nhựa, ART9



24	Quảng Ninh	Dự án Quảng Trường Cổng Tây Bãi Cháy, Hạ Long- Quảng Ninh	Vĩ nhựa, ART12
25	Hà Nội	Công Trình Trường TD School - KĐTM Tây Hồ Tây – Hà Nội	Vĩ nhựa, ART9
26	Hà Nội	Dự án Vincity Ocean Park	ART12
27	Hưng Yên	Mạng lưới và hệ thống xử lý nước thải TP Hưng Yên	HDPE HSE 1.5mm
28	Hưng Yên	Mạng lưới và hệ thống xử lý nước thải TP Hưng Yên	HDPE HSE 1.5T(Nhám hai mặt)
29	Ninh Thuận	Nhà máy sản xuất chế biến muối	HDPE HSE 0.5mm
30	Phú Quốc	Dự án Sailing Club Phú Quốc	Vĩ nhựa thoát nước
31	Hà Nội	D.án Vincom Metropolis Liễu Giai	Vĩ nhựa thoát nước
32	Hải Phòng	Dự án tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast Hải Phòng	ART12
33	Hà Nam	Nhà máy tổ hợp chế biến thịt-Tập đoàn Masan Hà Nam	ART25
34	Quảng Ninh	Tổ hợp mô hình nuôi tôm	HDPE,Vải địa
35	Hà Giang	Thủy điện Nậm Mu	HDPE HSE 0.5mm
36	Đồng Nai	Hệ thống Biogas	HDPE HSE 0.5mm
37	Bình Dương	Dự án Tetra Pak Bình Dương	TS30,Giấy dầu
38	Bình Dương	Dự án KCN VSIP II, Bình Dương	Vĩ Nhựa
39	Hồ Chí Minh	Dự án Căn Hộ, Nhà Phố Hà Đô CentroSa Garden. Số 118 đường 3/2, phường 12, Quận 10.	Vĩ nhựa, VNT20
40	Phú Quốc	Dự án Khu du lịch sinh thái Ngôi Sao – Lucky Star Resort	Vĩ nhựa



Một số hợp đồng đã ký kết



CTY CP TM TH & XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT

VIET INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND GENERAL TRADING., JSC

Trụ sở: 29 Lương Ngọc Quyến, Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Văn phòng GD: Nhà số 17A, Tô Vĩnh Diện, Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
Fax/Tel: (84)4.3.6687.283 Mobile: 093.2223.101 - 0934.602.988
Website: hatangviet.vn Email: contact@hatangviet.vn

Số: 0211/BM-HTV/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Dự án : Hệ thống Hồ sinh học

Về Việc : Gói chống thấm màng GCL, HDPE Geocell, Geotextile cho hệ thống ao sinh học

Địa điểm : Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Hải Yên, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/06/2005 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Công ty Cổ phần Thương mại Tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt chúng tôi gồm:

Bên mua: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ VÀ XÂY DỰNG BÁCH MỸ

Địa chỉ : Số 3N7B khu ĐTM Trung Hòa, Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam.

Mã số thuế : 0101413998

Điện thoại : 024 62657764/67

Số Tài khoản : 7586859 Ngân hàng ACB chi nhánh Đông Đô Hà Nội

Đại diện : Bà Nguyễn Thị Giang Chức vụ: Giám đốc

Bên bán: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XD HẠ TẦNG VIỆT (BÊN B)

Địa chỉ : Số 29, Phố Lương Ngọc Quyến, P.Hàng Buồm, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Mã số thuế : 0105 914 723

Điện thoại : 0243.6687.283

Số Tài khoản : 2201.000.638.6668 Tại: BIDV – CN Thăng Long

Số Tài khoản : 1902.785.484.0017 Tại Techcombank – CN TTGD Hồ Sơ

Đại diện : Bà Hoàng Thị Hương Chức vụ: Phó Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 02.01-2021/HTV-UQ-1 của Giám đốc công ty CP Thương mại Tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt)

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, ĐƠN GIÁ

1.1 Bên B bán cho bên A sản phẩm chi tiết như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		(m2)	(VND/m2)	(VND)
1	Vải địa kỹ thuật ART12	73.721		
2	Màng chống thấm sét tổng hợp ART5000	36.019		
3	Màng chống thấm HDPE HSE 2.0	50.032		
4	Ô ngăn mạng NANOWEB 100-445	2.751		
5	Hạt Bentonite	5.000		
6	Polylock- B (3m/cây)	103		
Tổng giá trị trước thuế				
Thuế GTGT 10%				
Tổng cộng sau thuế				

- Giá trên đã bao gồm 10% VAT
- Đơn giá vật liệu cố định xuyên suốt trong 03 tháng: Tháng 12/2021, Tháng 01/2022, Tháng 02/ 2022 kể từ khi bên A hoàn thành nghĩa vụ theo Điều II khoản 2.1
- Khối lượng trên là tạm tính, khối lượng thanh toán căn cứ vào khối lượng mua hàng và thi công thực tế.
- Giá trên bao gồm giá vật liệu.
- Giá trên chưa bao gồm các chi phí thí nghiệm, phát sinh khác.

1.2 Hàng có nguồn gốc rõ ràng, đúng theo tiêu chuẩn công bố của nhà máy.

- Xuất xứ hàng hóa HDPE HSE 2.0, Màng chống thấm Sét tổng hợp ART5000, Hạt Bentonite, Vải địa kỹ thuật ART12: Hàng hóa được sản xuất tại Nhà máy Công ty Cổ phần Vải địa kỹ thuật Việt Nam(ARITEX)-SX tại Việt Nam
- Xuất xứ hàng hóa Ô ngăn mạng NANOWEB 100-445 :Hàng hóa được sản xuất tại Nhà máy Công ty Cổ - phần vật tư địa kỹ thuật và Hạ tầng Nanotech- SX tại Việt Nam.
- Xuất xứ Polylock- B (3m/cây): Thái Lan

1.3 Hàng hóa Bên B cung cấp cho Bên A là hàng hóa mới 100%, đúng chất lượng, quy cách, xuất xứ, chủng loại theo tiêu chuẩn nhà máy công bố và 2 bên đã thống nhất.



- 1.4 Số lượng trên là số tạm tính, khối lượng và giá trị thanh toán căn cứ vào đơn đặt hàng và biên bản bàn giao, phiếu xuất kho thực tế.

ĐIỀU II: THANH TOÁN

- 2.1 Bên A thanh toán cho bên B giá trị hợp đồng tương ứng với số tiền là:

chia thành

2 đợt:

- Đợt 1: Bên A thanh toán giá trị tạm ứng cho bên B số tiền là:
Tạm ứng ngay sau khi ký hợp đồng trước ngày 25/11/2021.
- Đợt 2: Số tiền đặt cọc đợt 1 sẽ được khấu trừ theo tỷ lệ tạm ứng trên khối lượng giao hàng ở các đợt thanh toán tiếp theo và khấu trừ hết ở đợt giao hàng cuối cùng của từng Đơn đặt hàng/Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện đặt hàng và giao hàng bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B trong vòng 02(hai) ngày làm việc kể từ ngày bên B giao hàng đầy đủ cho bên A theo từng đơn hàng.
- Riêng đối với đơn hàng cuối cùng của dự án: Bên A có trách nhiệm thanh toán trước 100% trước khi bên B giao hàng.

- 2.2 Thanh toán bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản.

ĐIỀU III: GIAO HÀNG

- 3.1 Địa điểm giao hàng tại: Khu kinh tế Nghi Sơn, xã Hải Yến, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam. Thuận lợi cho xe tải trọng tải lớn 25 tấn vào ra.
- 3.2 Số lượng hàng hóa căn cứ theo đơn đặt hàng của bên A nhưng phải phù hợp với tiêu chuẩn hàng xuất kho của bên B.
- 3.3 Bên B đồng ý giao hàng cho bên A khi bên A đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo quy định Điều II của hợp đồng này.
- 3.4 Bên B giao hàng đến công trình của bên A, Bên A chịu trách nhiệm xuống hàng tại công trình.

ĐIỀU IV: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

- Trách nhiệm của Bên A là quyền lợi của bên B và ngược lại
- Cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng, số lượng giao hàng đúng tiến độ.
 - Hàng mới 100% theo tiêu chuẩn của nhà nước: ISO, hợp quy, hợp chuẩn.
 - Thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
 - Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên bán không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của bên mua.
 - Ký biên bản bàn giao để hoàn tất chứng từ thanh toán. Chuẩn bị mọi điều kiện và phương tiện để tiếp nhận hàng hóa nhanh chóng, đảm bảo an toàn, thuận tiện.
 - Khi bên A giao hàng phải kèm theo, hóa đơn GTGT, chứng chỉ chất lượng sản phẩm, hợp quy, hợp chuẩn cho bên B.
 - Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.
 - Bảo hành: 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất

ĐIỀU V: DỪNG GIAO HÀNG HOẶC HỦY BỎ HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

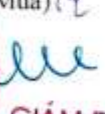
- 5.1 Bên mua có quyền hủy hợp đồng trong các trường hợp sau:
- Trong trường hợp sau khi bên mua hàng mà phát hiện hàng hóa không đúng với mẫu mã, chất lượng, nhãn hiệu, chủng loại mà hai bên đã thống nhất.

- Bên mua thông báo bằng văn bản đến lần thứ hai về việc giao hàng không đúng thời gian, số lượng mà bên bán vẫn không chấm dứt hành vi vi phạm này.
- 5.2 Nếu Bên nào muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn khi thực hiện việc hủy bỏ hợp đồng bên có quyền hủy bỏ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 07 (bảy) ngày làm việc và hai bên phải có xác nhận bằng văn bản, đồng thời hai bên tiến hành quyết toán hàng hóa và công nợ. Biên bản thanh lý Hợp đồng có xác nhận bởi cấp có thẩm quyền của các Bên mới là văn bản chính thức cho phép Hợp đồng này được chấm dứt.
- 5.3 Nếu Bên nào đơn phương hủy bỏ Hợp đồng hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng hoặc không có năng lực duy trì hợp đồng làm thiệt hại đến quyền lợi kinh tế của Bên kia thì bên đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên kia.
- 5.4 Bên có lỗi trong việc Hợp đồng bị hủy bỏ, thì phải chịu phạt hợp đồng, nếu để xảy ra thiệt hại cho bên kia thì có trách nhiệm bồi thường đối với phần thiệt hại do theo quy định của hợp đồng.
- 5.5 Khi hợp đồng bị hủy bỏ, hợp đồng không có giá trị kể từ ngày ký kết, hai bên có trách nhiệm hoàn trả lại những gì của nhau và thanh toán các khoản tiền liên quan trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm hợp đồng bị hủy bỏ.

ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều ghi trên Hợp đồng này. Nếu một trong hai Bên có ý vi phạm các điều khoản của Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm tài sản về các hành vi vi phạm đó.
- 6.2 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hai Bên cố gắng cùng nhau bàn bạc các biện pháp giải quyết trên tinh thần hòa giải, có thiện chí và hợp tác. Nếu vẫn không thống nhất cách giải quyết thì hai Bên sẽ đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế thành phố Hà Nội, toàn bộ chi phí xét xử do Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán.
- 6.3 Quyết định của Tòa án sẽ mang tính chung thẩm và có giá trị ràng buộc các Bên thi hành. Trong thời gian Tòa án thụ lý và chưa đưa ra phán quyết, các Bên vẫn phải tiếp tục thi hành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo quy định của Hợp đồng này.
- 6.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực sau khi Hai bên đã thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng hoặc khi Hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng.
- 6.5 Hợp đồng mua bán hàng hóa này được lập thành 04 bản, bên Bán giữ 02 bản, bên Mua giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Bên Mua)

 
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Giem

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Bên Bán)

 
PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Hương



HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/06/2015 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 08 năm 2023, tại VP GD Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt chúng tôi gồm:

BÊN MUA: CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NGUYỄN THÀNH (BÊN A)

Địa chỉ : Số 7 Hẻm 85/28 Ngõ Trung Tả - Phố Khâm Thiên - Phường Thổ Quan- Quận Đống Đa –Thành Phố Hà Nội.

Mã số thuế : 0104191454

Số tài khoản : 14536213 tại Ngân hàng VP Bank Tôn Đức Thắng, Hà Nội

Đại diện : Bà **Đinh Thị Minh Huệ** Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN BÁN: CTY CP THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT (BÊN B)

Địa chỉ : Số 29, Phố Lương Ngọc Quyến, P.Hàng Buồm, Q.Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế : 0105 914 723

Điện thoại : 0243.6687.283 Fax: 0243.6687.283

Số Tài khoản: 22010006386668 Tại: BIDV –Chi nhánh Thăng Long.

Đại diện : Bà **Hoàng Thị Hương** Chức vụ: **Phó Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 03.01-2023 HTV-UQ của Giám đốc Công Ty CP Thương Mại Tổng Hợp Và Xây Dựng Hạ Tầng Việt)

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, ĐƠN GIÁ

1.1 Bên B bán cho bên A sản phẩm chi tiết như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		(m2)	(VND/m2)	(VND)
1	Vải địa kỹ thuật ART12	100.000		
	Tổng giá trị trước thuế			
	Thuế GTGT 8%			
	Tổng cộng sau thuế			

1.2 Hàng xuất theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố và theo mẫu đã được hai bên thống nhất.



- 1.3 Số lượng trên là số tạm tính, khối lượng và giá trị thanh toán căn cứ vào đơn đặt hàng và biên bản bàn giao, phiếu xuất kho thực tế, biên bản nghiệm thu hàng thực tế.
- 1.4 Bên A phải lấy mẫu đi thí nghiệm (nếu cần) ngay thời điểm hàng tới công trình. Có sự chứng kiến của các bên liên quan
- 1.5 Hàng hóa cung cấp cho Bên A sẽ được Bên A và các Bên có liên quan tổ chức lấy mẫu tần suất, kiểm tra chất lượng (nếu cần) tại phòng thí nghiệm hiện trường của dự án do Bên A chỉ định. Nếu kết quả tại phòng thí nghiệm hiện trường do Bên A chỉ định mà mẫu vật liệu này không đạt theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất, Bên B có quyền khiếu nại và mời các Bên có liên quan thí nghiệm đối chứng tại Viện khoa học và Công nghệ giao thông vận tải thuộc Bộ Giao Thông (LAS XD-298): Số 1252 Đường Láng, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Kết quả đối chứng tại phòng thí nghiệm trên sẽ là kết quả cuối cùng buộc các Bên phải chấp thuận và thực hiện theo.

ĐIỀU II: THANH TOÁN

- 2.1 Theo từng đơn hàng, Bên A thanh toán cho bên B theo giai đoạn:
 - Đợt 1: Đặt cọc 30% giá trị đơn hàng tại thời điểm đặt hàng.
 - Đợt 2: Thanh toán giá trị còn lại của đơn hàng tại thời điểm trước khi xuống hàng.
- 2.2 Bên A thanh toán cho bên B bằng hình thức chuyển khoản. Bên B sẽ xuất hóa đơn giá trị gia tăng cho bên A theo khối lượng hàng hóa được hai bên thống nhất sau khi Bên A hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo Điều II mục 2.1 của hợp đồng này.

ĐIỀU III: GIAO HÀNG

- 3.1 Địa điểm giao hàng tại: **Xã Liêm Sơn, Liêm Sơn, Hà Nam**, nơi thuận tiện cho xe tải có trọng lượng lớn ra vào (8 tấn – 13 tấn)
- 3.2 Khi hàng giao đến nơi nếu Bên A không thanh toán tiền hàng cho Bên B theo điều 2.1 mà lỗi không thuộc về Bên B thì Bên B có quyền mang hàng về và số tiền tạm ứng của Bên A (nếu có) sẽ không được hoàn trả.
- 3.3 Bên B có trách nhiệm lên hàng, bên A có trách nhiệm xuống hàng từ phương tiện bên B xuống công trình.
- 3.4 Số lượng hàng hóa căn cứ theo đơn đặt hàng của bên A nhưng phải phù hợp với tiêu chuẩn hàng xuất kho của bên B.
- 3.5 Bên B đồng ý giao hàng cho bên A trong 05-07 ngày làm việc tính từ khi bên A đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo quy định Điều II của hợp đồng này.

ĐIỀU IV: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A là quyền lợi của bên B và ngược lại

- Bên B cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng, số lượng giao hàng đúng tiến độ.
- Bên A Thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên B không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của Bên A.
- Ký biên bản bàn giao để hoàn tất chứng từ thanh toán. Chuẩn bị mọi điều kiện và phương tiện để tiếp nhận hàng hóa nhanh chóng, đảm bảo an toàn, thuận tiện.
- Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

ĐIỀU V: DỪNG GIAO HÀNG HOẶC HỦY BỎ HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

- 5.1 Bên mua có quyền hủy hợp đồng trong các trường hợp sau:



- Trong trường hợp sau khi bên mua hàng mà phát hiện hàng hóa không đúng với mẫu mã, chất lượng, nhãn hiệu, chủng loại mà hai bên đã thống nhất.
 - Bên mua thông báo bằng văn bản đến lần thứ hai về việc giao hàng không đúng thời gian, số lượng mà bên bán vẫn không chấm dứt hành vi vi phạm này.
- 5.2 Nếu Bên nào muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn khi thực hiện việc hủy bỏ hợp đồng bên có quyền hủy bỏ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 07 (bảy) ngày làm việc và hai bên phải có xác nhận bằng văn bản, đồng thời hai bên tiến hành quyết toán hàng hóa và công nợ. Biên bản thanh lý Hợp đồng có xác nhận bởi cấp có thẩm quyền của các Bên mới là văn bản chính thức cho phép Hợp đồng này được chấm dứt.
- 5.3 Nếu Bên nào đơn phương hủy bỏ Hợp đồng hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng hoặc không có năng lực duy trì hợp đồng làm thiệt hại đến quyền lợi kinh tế của Bên kia thì bên đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên kia.
- 5.4 Bên có lỗi trong việc Hợp đồng bị hủy bỏ, thì phải chịu phạt hợp đồng, nếu để xảy ra thiệt hại cho bên kia thì có trách nhiệm bồi thường đối với phần thiệt hại đó theo quy định của hợp đồng.
- 5.5 Khi hợp đồng bị hủy bỏ, hợp đồng không có giá trị kể từ ngày ký kết, hai bên có trách nhiệm hoàn trả lại những gì của nhau và thanh toán các khoản tiền liên quan trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm hợp đồng bị hủy bỏ.

ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều ghi trên Hợp đồng này. Nếu một trong hai Bên cố ý vi phạm các điều khoản của Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm tài sản về các hành vi vi phạm đó.
- 6.2 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hai Bên cố gắng cùng nhau bàn bạc các biện pháp giải quyết trên tinh thần hòa giải, có thiện chí và hợp tác. Nếu vẫn không thống nhất cách giải quyết thì hai Bên sẽ đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế thành phố Hà Nội, toàn bộ chi phí xét xử do Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán.
- 6.3 Quyết định của Tòa án sẽ mang tính chung thẩm và có giá trị ràng buộc các Bên thi hành. Trong thời gian Tòa án thụ lý và chưa đưa ra phán quyết, các Bên vẫn phải tiếp tục thi hành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo quy định của Hợp đồng này.
- 6.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực sau khi Hai bên đã thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng hoặc khi Hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng.
- 6.5 Hợp đồng mua bán hàng hóa này được lập thành 04 bản, bên Bán giữ 02 bản, bên Mua giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Bên Mua)



GIÁM ĐỐC

Dinh Thị Minh Huệ

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Bên Bán)



PHO GIÁM ĐỐC
Trương Thị Hương



CTY CP TM TH & XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VIET INFRASTRUCTURE CONSTRUCTION AND GENERAL TRADING., JSC
Trụ sở: 29 Lương Ngọc Quyến, Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Văn phòng GD: Nhà số 17A, Tô Vĩnh Diện, Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
Fax/Tel: (84)4.3 6687 283 Mobile: 093.2223.101 - 0934.602.988
Website: hatangviet.vn Email: contact@hatangviet.vn

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2106/TPC-HTV/2023

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/06/2015 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại VP GD Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt chúng tôi gồm:

BÊN MUA: (BÊN A) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TPC

Địa chỉ : Lô LKP 41-42, Đường 2A, Khu Đô thị biển An Viên, Phường Vĩnh Trường, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
Mã số thuế : 4201946958
Điện thoại : 02462601337
Số tài khoản : 19038128813010 TMCP Kỹ thương Việt Nam Chi nhánh : Nha Trang
Đại diện : Ông **Đinh Minh Hiếu** Chức vụ: **Trưởng phòng kế hoạch**
Giấy ủy quyền số : 002/2023/GUQ-TGD-TPC

BÊN BÁN: CTY CP THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT (BÊN B)

Địa chỉ : Số 29, Phố Lương Ngọc Quyến, P.Hàng Buồm, Q.Hoàn Kiếm, Tp.Hà Nội, Việt Nam
VP GD : Số 17A Phố Tô Vĩnh Diện, P.Khuong Trung, Q.Thanh Xuân, Tp. Hà Nội, Việt Nam
Mã số thuế : 0105 914 723
Điện thoại : 0243.6687.283 Fax: 0243.6687.283
Số Tài khoản: 22010006386668 Tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Thăng Long
Đại diện : Bà **Hoàng Thị Hương** Chức vụ: **Phó Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 03.01-2023/HTV-UQ của Giám đốc Công Ty CP Thương Mại Tổng Hợp Và Xây Dựng Hạ Tầng Việt)

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, ĐƠN GIÁ

1.1 Bên B bán cho bên A sản phẩm chi tiết như sau:

Stt	Nội dung	Số lượng	Hình ảnh	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tấm thoát nước toàn phần plastic cell 333x333x30mm màu đen Xuất xứ: sản phẩm của nhà máy nhựa Việt Pháp Cường độ chịu nén $\geq 1000\text{kN/m}^2$	m2		10.983		
	Tổng trước thuế					
	Thuế VAT 10%					
	Tổng sau thuế					



- 1.2 Hàng xuất theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố và theo mẫu đã được hai bên thống nhất.
- 1.3 Số lượng trên là số tạm tính, khối lượng và giá trị thanh toán căn cứ vào đơn đặt hàng và biên bản bàn giao, phiếu xuất kho thực tế, biên bản nghiệm thu hàng thực tế.
- 1.4 Đơn giá trên không bao gồm chi phí thi nghiệm.
- 1.5 Khối lượng đặt hàng chia thành 5 đợt :
 - Đợt đặt hàng lần 1: 2200m²
 - Đợt đặt hàng lần 2: 2200m²
 - Đợt đặt hàng lần 3: 2200m²
 - Đợt đặt hàng lần 4: 2200m²
 - Đợt đặt hàng lần 5: 2183m²

ĐIỀU II: THANH TOÁN

- 2.1 Thanh toán theo đơn hàng thực tế. Bên A Thanh toán cho bên B theo đợt:
 - Đợt 1: Bên A tạm ứng 20% giá trị Hợp đồng, giá trị này được khấu trừ 100% vào đợt giao hàng cuối cùng.
 - Đợt 2: Bên A Thanh toán 100% giá trị hàng hóa theo đơn đặt hàng lần 1, không khấu trừ tạm ứng trong **03 ngày tính từ ngày giao hàng.**
 - Đợt 3: Bên A Thanh toán 100% giá trị hàng hóa theo đơn đặt hàng lần 2, không khấu trừ tạm ứng trong **03 ngày tính từ ngày giao hàng.**
 - Đợt 4: Bên A Thanh toán 100% giá trị hàng hóa theo đơn đặt hàng lần 3, không khấu trừ tạm ứng trong **03 ngày tính từ ngày giao hàng.**
 - Đợt 5: Bên A Thanh toán 100% giá trị hàng hóa theo đơn đặt hàng lần 4, không khấu trừ tạm ứng trong **03 ngày tính từ ngày giao hàng.**
 - Đợt 6: Giá trị hàng hóa đơn đặt hàng đợt 5 đối trừ với số tiền bên A đã tạm ứng cho bên B.
- 2.2 Bên A thanh toán cho bên B bằng hình thức chuyển khoản.
- 2.3 Hồ sơ thanh toán bao gồm:
 - Biên bản giao nhận hàng hóa kèm phiếu nghiệm thu (có chữ ký của người được chỉ định nhận hàng của bên A – theo đơn đặt hàng)
- 2.4 Bên B có trách nhiệm cung cấp cho Bên A (trong vòng 01 ngày sau giao hàng) những giấy tờ sau:
 - Bảng tổng hợp khối lượng (có dấu và chữ ký bên B) – theo mẫu bên B
 - Bảng tổng hợp giá trị (có dấu và chữ ký bên B) – theo mẫu bên B
 - Đề nghị thanh toán – theo mẫu bên B
 - Hóa đơn giá trị gia tăng (qua email)
- 2.5 Trường hợp sau 03 ngày giao hàng bên A không thanh toán 100% số tiền theo Điều II (mục 2.1) theo từng đơn đặt hàng, Bên B có quyền đối trừ giá trị của đơn đặt hàng vào phần tiền bên A đã tạm ứng.

ĐIỀU III: GIAO HÀNG

- 3.1 Địa điểm giao hàng tại: **Vinhomes Oceanpark 3, xã Nghĩa Trụ huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.**
- 3.2 Bên B có trách nhiệm lên hàng, bên A có trách nhiệm xuống hàng từ phương tiện bên B xuống công trình.



- 3.3 Số lượng hàng hóa căn cứ theo đơn đặt hàng của bên A nhưng phải phù hợp với tiêu chuẩn hàng xuất kho của bên B.
- 3.4 Bên B đồng ý giao hàng cho bên A trong **10 ngày** làm việc tính từ khi bên A đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo quy định Điều II của hợp đồng này.

ĐIỀU IV: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A là quyền lợi của bên B và ngược lại

- Cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng, số lượng giao hàng đúng tiến độ.
- Thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên bán không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của bên mua.
- Ký biên bản bàn giao để hoàn tất chứng từ thanh toán. Chuẩn bị mọi điều kiện và phương tiện để tiếp nhận hàng hóa nhanh chóng, đảm bảo an toàn, thuận tiện.
- Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

ĐIỀU V: DỪNG GIAO HÀNG HOẶC HỦY BỎ HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

- 5.1 Bên mua có quyền hủy hợp đồng trong các trường hợp sau:
- Trong trường hợp sau khi bên mua hàng mà phát hiện hàng hóa không đúng với mẫu mã, chất lượng, nhãn hiệu, chủng loại mà hai bên đã thống nhất.
 - Bên mua thông báo bằng văn bản đến lần thứ hai về việc giao hàng không đúng thời gian, số lượng mà bên bán vẫn không chấm dứt hành vi vi phạm này.
- 5.2 Nếu Bên nào muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn khi thực hiện việc hủy bỏ hợp đồng bên có quyền hủy bỏ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 07 (bảy) ngày làm việc và hai bên phải có xác nhận bằng văn bản, đồng thời hai bên tiến hành quyết toán hàng hóa và công nợ. Biên bản thanh lý Hợp đồng có xác nhận bởi cấp có thẩm quyền của các Bên mới là văn bản chính thức cho phép Hợp đồng này được chấm dứt.
- 5.3 Nếu Bên nào đơn phương hủy bỏ Hợp đồng hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng hoặc không có năng lực duy trì hợp đồng làm thiệt hại đến quyền lợi kinh tế của Bên kia thì bên đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên kia.
- 5.4 Bên có lỗi trong việc Hợp đồng bị hủy bỏ, thì phải chịu phạt hợp đồng, nếu để xảy ra thiệt hại cho bên kia thì có trách nhiệm bồi thường đối với phần thiệt hại đó theo quy định của hợp đồng.
- 5.5 Khi hợp đồng bị hủy bỏ, hợp đồng không có giá trị kể từ ngày ký kết, hai bên có trách nhiệm hoàn trả lại những gì của nhau và thanh toán các khoản tiền liên quan trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm hợp đồng bị hủy bỏ.

ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều ghi trên Hợp đồng này. Nếu một trong hai Bên cố ý vi phạm các điều khoản của Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm tài sản về các hành vi vi phạm đó.
- 6.2 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hai Bên cố gắng cùng nhau bàn bạc các biện pháp giải quyết trên tinh thần hòa giải, có thiện chí và hợp tác. Nếu vẫn không thống nhất cách giải quyết thì hai Bên sẽ đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế thành phố Hà Nội, toàn bộ chi phí xét xử do Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán.

14723 - C
GT
H
TỔNG H
HẠ TẦNG
VIỆT
M - TP. H

S
I
D
C
H



- 6.3 Quyết định của Tòa án sẽ mang tính chung thẩm và có giá trị ràng buộc các Bên thi hành. Trong thời gian Tòa án thụ lý và chưa đưa ra phán quyết, các Bên vẫn phải tiếp tục thi hành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo quy định của Hợp đồng này.
- 6.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực sau khi Hai bên đã thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng hoặc khi Hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng.
- 6.5 Hợp đồng mua bán hàng hóa này được lập thành 04 bản, bên Bán giữ 02 bản, bên Mua giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Bên Mua)

TRƯỞNG PHÒNG KẾ HOẠCH
Dinh Minh Hiếu

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Bên Bán)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2906/HTV-ACC/2023

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

Gói thầu: XL-29: Thi công xây dựng hệ thống sân đường khu quân sự.

Dự án: Đầu tư xây dựng sân bay quân sự tại Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/06/2005 Của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 14/06/2005 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2006.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt chúng tôi gồm:

Bên Mua: CÔNG TY CỔ PHẦN ACC-244 (BÊN A)

Địa chỉ : Số 164 Lê Trọng Tấn, P. Khương Mai, Q. Thanh Xuân. TP.Hà Nội

Điện thoại : (024) 35651528

Fax: (024)38522622

Tài khoản : 0681100688888 tại NHTMCP Quân Đội -CN Thăng Long –HN

Mã số thuế : 0104598666

Người đại diện: Ông Nguyễn Anh Tuấn

Chức vụ: Tổng giám đốc

Người thực hiện hợp đồng: Ông Trần Trọng Vĩnh chỉ huy trưởng công trình. Số điện thoại: 0988.91.91.98.

Bên Bán: CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT (BÊN B)

Địa chỉ : Số 29, phố Lương Ngọc Quyến, P.Hàng Buồm, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

VPGD : Số 17A Tô Vĩnh Diện, P.Khương Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

Mã số thuế : 0105 914 723

Điện thoại : 0243.6687.283

Fax: 0243.6687.283

Số Tài khoản : 22010.0063.86668 Tại: BIDV – CN Thăng Long

Người đại diện : Bà Hoàng Thị Hương

Chức vụ: Phó Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 03.01-2023 HTV-UQ của Giám đốc công ty CP Thương mại Tổng hợp và Xây dựng Hạ Tầng Việt)

Hai Bên cùng đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:



ĐIỀU I: HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, ĐƠN GIÁ

1.1 Bên B bán cho bên A sản phẩm chi tiết như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		(m2)	(VND/m2)	(VND)
1	Giấy dầu - Xuất Xứ: Việt Nam - Quy Cách: 1m x 20m	275,000		
	Tổng giá trị trước thuế			
	Thuế GTGT 8%			
	Tổng cộng			000

Bảng chữ: triệu đồng chẵn./.

- 1.2 Hàng xuất theo tiêu chuẩn chất lượng đã công bố và theo mẫu đã được hai bên thống nhất.
- 1.3 Số lượng trên là số tạm tính, khối lượng và giá trị thanh toán căn cứ vào đơn đặt hàng và biên bản bàn giao, phiếu xuất kho thực tế.
- 1.4 Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển và thuế GTGT, không bao gồm chi phí thí nghiệm và các chi phí phát sinh khác.

ĐIỀU II: THANH TOÁN

- 2.1 Bên A thanh toán 100% giá trị đơn hàng cho bên B chia làm 02 đợt:
 - Đợt 1: Bên A thanh toán tạm ứng 30% giá trị đơn hàng cho Bên B.
 - Đợt 2: Bên A thanh toán 70% giá trị còn lại của đơn hàng cho Bên B ngay sau khi hàng được giao tới công trình Bên A. Bên B đồng ý xuống hàng sau khi bên A hoàn tất thanh toán.
- 2.2 Thanh toán bằng hình thức tiền mặt hoặc chuyển khoản.
- 2.3 Hồ sơ thanh toán gồm: Công văn đề nghị thanh toán và hóa đơn VAT.

ĐIỀU III: GIAO HÀNG

- 3.1 Địa điểm giao hàng tại: Sân bay quân sự Phan thiết; Xã Thiện Nghiệp, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, thuận lợi cho xe tải trọng tải lớn vào ra.
- 3.2 Số lượng hàng hóa căn cứ theo đơn đặt hàng của bên A (tối thiểu 60.000m2/đơn hàng) và phù hợp với tiêu chuẩn hàng xuất kho của bên B.
- 3.3 Bên B đồng ý giao hàng cho bên A trong vòng 05 - 10 ngày làm việc (đối với hàng có sẵn) tính từ khi bên A đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo quy định Điều II của hợp đồng này.
- 3.4 Sau khi Bên B giao hàng tới công trình Bên A, trường hợp Bên A không thể thực hiện thanh toán theo Điều II của hợp đồng này. Trong trường hợp lỗi không thuộc về Bên B, Bên B có quyền vận chuyển hàng về và khoản thanh toán tạm ứng của Bên A sẽ không được hoàn trả.

ĐIỀU IV: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

- Trách nhiệm của Bên A là quyền lợi của bên B và ngược lại
- Cung cấp hàng hóa đúng chủng loại, chất lượng, số lượng giao hàng đúng tiến độ.
 - Thanh toán đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng này.
 - Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật Việt nam về quản lý và lưu thông hàng hóa. Bên bán không chịu trách nhiệm về các vi phạm pháp luật này của bên mua.
 - Bên Bán chịu trách nhiệm giao hàng đến công trình, Bên Mua chịu trách nhiệm xuống hàng.





- Ký biên bản bàn giao để hoàn tất chứng từ thanh toán.
- Thực hiện đúng các cam kết được ghi trong Hợp đồng.

ĐIỀU V: DỪNG GIAO HÀNG HOẶC HỦY BỎ HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN

- 5.1 Bên mua có quyền hủy hợp đồng trong các trường hợp sau:
 - Trong trường hợp sau khi bên mua hàng phát hiện hàng hóa không đúng với mẫu mã, chất lượng, nhãn hiệu, chủng loại mà hai bên đã thống nhất.
 - Bên mua thông báo bằng văn bản đến lần thứ hai về việc giao hàng không đúng thời gian, số lượng mà bên bán vẫn không chấm dứt hành vi vi phạm này.
- 5.2 Nếu Bên nào muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn khi thực hiện việc hủy bỏ hợp đồng bên có quyền hủy bỏ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 07 (bảy) ngày làm việc và hai bên phải có xác nhận bằng văn bản, đồng thời hai bên tiến hành quyết toán hàng hóa và công nợ. Biên bản thanh lý Hợp đồng có xác nhận bởi cấp có thẩm quyền của các Bên mới là văn bản chính thức cho phép Hợp đồng này được chấm dứt.
- 5.3 Nếu Bên nào đơn phương hủy bỏ Hợp đồng hoặc vi phạm các điều khoản trong hợp đồng hoặc không có năng lực duy trì hợp đồng làm thiệt hại đến quyền lợi kinh tế của Bên kia thì bên đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bên kia.
- 5.4 Bên có lỗi trong việc Hợp đồng bị hủy bỏ, thì phải chịu phạt hợp đồng, nếu để xảy ra thiệt hại cho bên kia thì có trách nhiệm bồi thường đối với phần thiệt hại đó theo quy định của hợp đồng.
- 5.5 Khi hợp đồng bị hủy bỏ, hợp đồng không có giá trị kể từ ngày ký kết, hai bên có trách nhiệm hoàn trả lại những gì của nhau và thanh toán các khoản tiền liên quan trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ thời điểm hợp đồng bị hủy bỏ.

ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1 Hai Bên cam kết thực hiện đúng những điều ghi trên Hợp đồng này. Nếu một trong hai Bên cố ý vi phạm các điều khoản của Hợp đồng này sẽ phải chịu trách nhiệm tài sản về các hành vi vi phạm đó.
- 6.2 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hai Bên cố gắng cùng nhau bàn bạc các biện pháp giải quyết trên tinh thần hòa giải, có thiện chí và hợp tác. Nếu vẫn không thống nhất cách giải quyết thì hai Bên sẽ đưa vụ việc ra Tòa án Kinh tế thành phố Hà Nội, toàn bộ chi phí xét xử do Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán.
- 6.3 Quyết định của Tòa án sẽ mang tính chung thẩm và có giá trị ràng buộc các Bên thi hành. Trong thời gian Tòa án thụ lý và chưa đưa ra phán quyết, các Bên vẫn phải tiếp tục thi hành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo quy định của Hợp đồng này.
- 6.4 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực sau khi Hai bên đã thực hiện đầy đủ các điều khoản của hợp đồng hoặc khi Hai bên ký Biên bản thanh lý hợp đồng.
- 6.5 Hợp đồng mua bán hàng hóa này được lập thành 04 bản, bên Bán giữ 02 bản, bên Mua giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Bên Mua)

TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ANH TUÂN

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Bên Bán)

PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Hương



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 26.10.2023/HĐMB/NH-HTV

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc Hội thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 14/06/2005 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng đáp ứng của hai bên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2023, chúng tôi gồm:

BÊN A (Bên Mua): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NAM HUY

- Địa chỉ: SN 157, đường Nhạc Sơn, Phường Cốc Lếu, Thành phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai, Việt Nam

- Mã số thuế: 5300245320

- Tài khoản: 3750 119 643

- Tại: Ngân hàng BIDV – CN Lào Cai

- Đại diện: Ông **Nguyễn Duy Thái**

Chức vụ: **Giám Đốc**

BÊN B (Bên Bán): CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VÀ XÂY DỰNG HẠ TẦNG VIỆT

- Địa chỉ: Số 29, Phố Lương Ngọc Quyến, P. Hàng Buồm, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

- Mã số thuế: 0105 914 723

- Tài khoản: 2201 0006 38 6668

- Tại: Ngân hàng BIDV – chi nhánh Thăng Long

- Đại diện: Bà **Hoàng Thị Hương**

Chức vụ: **Phó Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 03.01-2023/HTV-UQ của Giám đốc Công Ty CP Thương Mại Tổng Hợp Và Xây Dựng Hạ Tầng Việt)

Sau khi bàn bạc, hai bên đồng ý thống nhất ký kết Hợp đồng kinh tế mua bán hàng hóa với các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: HÀNG HÓA, QUY CÁCH, SỐ LƯỢNG, GIÁ CẢ, CHẤT LƯỢNG

1.1 Quy cách, số lượng, giá cả như sau:



TT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	-Vải địa kỹ thuật dệt GET20 Xuất xứ Việt Nam, Cường lực: 200/50KN/m, khổ 3.5m	M2	45.000		
TỔNG					
Thuế GTGT 8%					
TỔNG TIỀN					

- Giá trị trên đã bao gồm thuế VAT và chi phí vận chuyển đến chân công trình: Tiểu khu Đô thị số 5, P. Bắc Cường, TP Lào Cai, T. Lào Cai.)
- Chất lượng: Hàng hoá phải đảm bảo mới 100%, chưa qua sử dụng, hàng còn nguyên đai nguyên kiện. Hàng hoá đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành của pháp luật, có chứng nhận chất lượng và chứng chỉ xuất xứ của nhà sản xuất
- Bên A phải lấy mẫu đi thí nghiệm (nếu cần) ngay thời điểm hàng tới công trình. Có sự chứng kiến của các bên liên quan.
- Hàng hóa cung cấp cho Bên A sẽ được Bên A và các Bên có liên quan tổ chức lấy mẫu tần suất, kiểm tra chất lượng (nếu cần) tại phòng thí nghiệm do Bên A chỉ định. Nếu kết quả tại phòng thí nghiệm do Bên A chỉ định mà mẫu vật liệu này không đạt theo tiêu chuẩn kỹ thuật của nhà sản xuất, Bên B có quyền khiếu nại và mời các Bên có liên quan thí nghiệm đối chứng tại Viện khoa học và Công nghệ giao thông vận tải thuộc Bộ Giao Thông (LAS XD-298): Số 1252 Đường Láng, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Kết quả đối chứng tại phòng thí nghiệm trên sẽ là kết quả cuối cùng buộc các Bên phải chấp thuận và thực hiện theo.

ĐIỀU 2: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

2.1. Thời gian giao hàng:

- Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Bên Bán nhận được tiền thanh toán đợt I của Bên Mua.

2.2. Địa điểm giao nhận hàng:

- Giao hàng 01 lần tại 01 địa điểm theo yêu cầu của Bên Mua (Địa điểm tại: Tiểu khu Đô thị số 5, P. Bắc Cường, TP Lào Cai, T. Lào Cai).
- Bên Mua chịu trách nhiệm xuống hàng.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

2.1. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam Đồng.

2.2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

2.3. Thời gian Thanh toán: Chia làm 02 đợt:

3591
CÔNG
T
PH
M
C
VIỆT
C

50024
CÔNG
T
N
MỘT THAI
NAM



- Đợt 1: Bên Mua sẽ thanh toán 30% giá trị Hợp đồng trước thuế tương ứng với số tiền:

trong vòng 02 ngày sau khi ký hợp đồng.

+ Hồ sơ tạm ứng bao gồm:

Giấy đề nghị thanh toán tiền đợt 1.

- Đợt 2: Bên mua thanh toán giá trị còn lại của hợp đồng tương ứng với số tiền là:

thanh toán khi hàng đến công trình và trước khi bốc hàng

xuống kho của bên mua)

+ Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Thông báo giao hàng
- Giấy đề nghị thanh toán tiền
- Hóa đơn GTGT theo quy định của pháp luật. (Gửi qua email)
- Giấy chứng nhận xuất xưởng phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành (giao kèm hàng)
- Kết quả thí nghiệm nhà máy (05 kết quả thí nghiệm; mỗi kết quả tương ứng 10.000m²/lần, ghi rõ số lô, số cuộn)

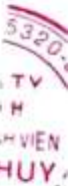
ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

4.1 Trách nhiệm của Bên A:

- Thanh toán theo điều 3 của hợp đồng.
- Cử cán bộ chuyên trách kiểm tra quy cách, chất lượng và ký xác nhận biên bản nghiệm thu bàn giao với Bên Bán; Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng thì lập biên bản tại chỗ, Bên Bán có trách nhiệm đổi hàng mới đúng tiêu chuẩn cam kết trong vòng 05 (năm) ngày kể từ ngày Bên Mua ký biên bản kiểm hàng.
- Được quyền khiếu nại về hàng hóa tại mọi thời điểm (*Chỉ áp dụng với hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng*)

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

- Đảm bảo giao hàng đúng tiến độ, chủng loại, chất lượng như cam kết trên đơn hàng.
- Tư vấn cho Bên Mua về sản phẩm tốt nhất phù hợp với nhu cầu của Bên Mua.
- Trong trường hợp Bên Bán giao Hàng hóa không đảm bảo về chất lượng, không đúng chủng loại thì Bên Bán phải chịu mọi phí tổn liên quan đến việc đổi trả lại Hàng hóa theo đúng chất lượng, đúng chủng loại đã cam kết trong Hợp đồng, đồng thời chịu các chi phí phát sinh đổi hàng cho Bên Mua. Trường hợp Bên Bán không đổi trả hàng hóa đúng chất lượng theo đúng thời gian quy định tại Điều 4.1 của Hợp đồng này thì Bên Bán phải trả Bên Mua 01 khoản phạt vi phạm Hợp đồng có giá trị bằng 8% giá trị của số hàng hóa không đổi trả đúng hạn.



- Trường hợp Bên Bán giao hàng chậm so với Điều 2 thì Bên Bán sẽ phải chịu phạt 2% giá trị phần hàng hóa chậm giao trước VAT cho mỗi ngày giao chậm. Tổng số tiền phạt tối đa không vượt quá 8% tổng giá trị phần hàng hóa chậm giao trước VAT.
- Đảm bảo việc cung ứng minh bạch hàng hóa về giá cả và chất lượng.
- Thực hiện việc bảo hành, đổi trả sản phẩm bảo hành trong vòng 03 (ba) ngày sau khi nhận được yêu cầu của Bên Mua.
- Xuất hoá đơn VAT hợp pháp cho bên A theo đúng quy định của pháp luật và chịu mọi trách nhiệm về việc cung cấp và sử dụng hóa đơn xuất cho bên A.
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản của Hợp đồng, không đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng, bên nào vi phạm mà không có sự bàn bạc thống nhất (bằng văn bản) của cả hai bên sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- Trong quá trình thực hiện hai bên phối hợp thường xuyên để thực hiện hợp đồng, nếu có những khó khăn vướng mắc hai bên phải kịp thời thông báo và bàn bạc giải quyết (lập biên bản ghi toàn bộ nội dung).
- Trong trường hợp phải lập thêm các phụ lục hợp đồng thì các phụ lục này được coi là một phần của hợp đồng.
- Các điều khoản không ghi trong hợp đồng này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành và các văn bản pháp luật về hợp đồng.
- Khi có tranh chấp phát sinh, nếu hai Bên không giải quyết được bằng thương lượng trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp thì bất cứ bên nào cũng có thể mang tranh chấp ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết. Phán quyết của Tòa là quyết định cuối cùng bắt buộc các Bên phải có nghĩa vụ thực hiện. Các khoản phí, lệ phí phát sinh trong quá trình tố tụng do bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, hết hiệu lực và tự động thanh lý sau 15 (mười lăm) ngày kể từ khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ của mình quy định trong hợp đồng.
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản làm cơ sở thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Duy Thái

ĐẠI DIỆN BÊN B



PHÓ GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Hương

Một số kết quả thí nghiệm vật liệu


 ISO 9001:2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI

TRUNG TÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT

Số 1252 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội

PTN hiện trường: Số 154 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. Hồ Chí Minh

Tel : 024.37669592 Fax: 024.37664199 Email: Diakythuat@itst.gov.vn

Số : 1454 / 2018 / LAS XD 298

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM MÀNG CHỐNG THẨM

THE RESULTS OF TESTING WATERPROOFING MEMBRANE

Đơn vị gửi mẫu - Send by:	CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG CHIẾN THẮNG
Loại - Kind:	MÀNG CHỐNG THẨM HDPE HSE 1.5MM (ARITEX)
Công trình - Project:	MẠNG LƯỚI VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
Hạng mục - Item:	HỒ HIẾU KHÍ
Yêu cầu thí nghiệm - Requires:	Một số chỉ tiêu của 01 mẫu màng chống thấm
Hợp đồng số (CV, phiếu Y/C) :	381011 Ngày thí nghiệm - Date of Testing: 24/10/2018

TT	Các chỉ tiêu Properties	Phương pháp thử Method	Thiết bị Apparatus	Đơn vị Unit	Giá trị trung bình Mean Value	Đính kèm Inclosure
1	Chiều dày Thickness	ASTM D5199	ELE (Anh)	mm	1.50	Phụ lục 1-I Index 1-I
2	Khối lượng riêng Density	ASTM D792	OHAUS (Mỹ)	g/cm ³	0.94	Phụ lục 1-II Index 1-II
3	Cường độ kéo đứt lớn nhất chiều cuộn Strength at Break (Warp)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	45.6	Phụ lục 2 Index 2
4	Độ giãn dài tại điểm đứt chiều cuộn Elongation at Break (Warp)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	%	784	Phụ lục 2 Index 2
5	Cường độ kéo tại điểm uốn chiều cuộn Strength at yield (Warp)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	28.5	Phụ lục 2 Index 2
6	Độ giãn dài tại điểm uốn chiều cuộn Elongation at yield (Warp)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	%	14	Phụ lục 2 Index 2
7	Lực kháng xé chiều cuộn Tear strength (Warp)	ASTM D1004	Zwick/z100 (Đức)	N	229	Phụ lục 3 Index 3
8	Cường độ kéo đứt lớn nhất chiều khổ Breaking strength at Break (Weft)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	49.3	Phụ lục 2 Index 2
9	Độ giãn dài tại điểm đứt chiều khổ Elongation at Break (Weft)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	%	831	Phụ lục 2 Index 2
10	Cường độ kéo tại điểm uốn chiều khổ Strength at yield (Weft)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	31.2	Phụ lục 2 Index 2
11	Độ giãn dài tại điểm uốn chiều khổ Elongation at yield (Weft)	ASTM D6693	Zwick/z100 (Đức)	%	14	Phụ lục 2 Index 2
12	Lực kháng xé chiều khổ Tear strength (Weft)	ASTM D1004	Zwick/z100 (Đức)	N	228	Phụ lục 3 Index 3
13	Lực chịu đâm thủng Puncture Strength	ASTM D4833	Zwick/z100 (Đức)	N	674	Phụ lục 4 Index 4

Ghi chú - Notes: Kết quả trên chỉ có giá trị trên mẫu thử - The results just valid on testing sample

Thí nghiệm - Tested by: Bùi Văn Tuấn

Kiểm tra - Checked by: Vũ Kim Trà My

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD298

P.Trưởng phòng



Chu Quốc Đăng

TƯ VẤN GIÁM SÁT



CHẤM ĐỌC

Huỳnh Đăng Vinh



VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRUNG TÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT

Số 1252 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
PTN hiện trường: Số 154 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. Hồ Chí Minh
Tel : 024.37669592 Fax: 024.37664199 Email: Diakythuat@tst.gov.vn

Số: 1205 / 2018 / LAS XD 298

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT KHÔNG DỆT

THE RESULTS OF TESTING NONWOVEN GEOTEXTILE

Đơn vị gửi mẫu - Send by: CÔNG TY TNHH HĂNG SÁNG
Loại - Kind: Vải địa kỹ thuật ART12
Công trình - Project: DỰ ÁN VINCITY OCEAN PARK
Hạng mục - Item: Thi công san lấp mặt bằng, làm đường tạm, thoát nước tạm
Yêu cầu thí nghiệm - Requires: Một số chỉ tiêu của 01 mẫu vải ĐKT
Hợp đồng số (CV, phiếu Y/C) : 340811 Ngày thí nghiệm - Date of Testing: 29/08/2018

TT	Các chỉ tiêu Properties	Phương pháp thử Method	Thiết bị Apparatus	Đơn vị Unit	Giá trị trung bình Mean Value	Đính kèm Inclosure
1	Khối lượng đơn vị Mass per unit area	ASTM D - 5261	OHAUS (Mỹ)	g/m ²	167.9	Phụ lục 1-I Index 1-I
2	Chiều dày Thickness	ASTM D - 5199	ELE (Anh)	mm	1.21	Phụ lục 1-II Index 1-II
3	Lưu lượng thấm đứng Vertical water flow	ASTM D - 4491	BT (Mỹ)	l/m ² /s	147.2	Phụ lục 1-III Index 1-III
4	Rơi côn Cone drop	BS 6906 - Part 6	VNRC01 (Việt Nam)	mm	21	Phụ lục 1-IV Index 1-IV
5	Cường độ kéo đứt chiều cuộn Tensile Strength at Break (Warp)	ASTM D - 4595	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	13.1	Phụ lục 2 Index 2
6	Độ giãn dài kéo đứt chiều cuộn Elongation at Break (Warp)	ASTM D - 4595	Zwick/z100 (Đức)	%	60.4	Phụ lục 2 Index 2
7	Cường độ kéo đứt chiều khổ Tensile Strength at Break (Weft)	ASTM D - 4595	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	12.7	Phụ lục 2 Index 2
8	Độ giãn dài kéo đứt chiều khổ Elongation at Break (Weft)	ASTM D - 4595	Zwick/z100 (Đức)	%	58.6	Phụ lục 2 Index 2
9	Lực kháng xuyên CBR CBR Puncture	ASTM D - 6241	Zwick/z100 (Đức)	kN	2.21	Phụ lục 3 Index 3
10	Lực chịu đâm thủng Puncture Strength	ASTM D - 4833	Zwick/z100 (Đức)	N	438	Phụ lục 4 Index 4
11	Kích thước lỗ O ₉₅ Opening Size O ₉₅	ASTM D - 4751	BT-ROTAP (Mỹ)	mm	0.089	Phụ lục 5 Index 5

Ghi chú - Notes: Kết quả trên chỉ có giá trị trên mẫu thử - The results just valid on testing sample

Thí nghiệm - Tested by: Vũ Kim Trà My

Nguyễn Đăng Thành

Nguyễn Minh Hiền

Kiểm tra - Checked by: Nguyễn Minh Hiền

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD298

TVGS

P.Trường phòng



Chu Quốc Đăng



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đăng Thành



VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRUNG TÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT

Số 1252 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
PTN hiện trường số 154 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. Hồ Chí Minh
Tel : 024.37669592 Fax: 024.37664199 Email: Diakythuat@itst.gov.vn

Số: 1263 / 2018 / LAS XD 298

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT KHÔNG DỆT

THE RESULTS OF TESTING NONWOVEN GEOTEXTILE

Đơn vị gửi mẫu - Send by: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KHANG HY
Loại - Kind: VẢI ĐỊA KỸ THUẬT ART 25 (ARITEX) LÔ 27
Công trình - Project: NHÀ MÁY TÔ HỢP CHẾ BIẾN THỊT - TẬP ĐOÀN MASAN HÀ NAM
Yêu cầu thí nghiệm - Requires: Một số chỉ tiêu của 01 mẫu vải DKT
Hợp đồng số (CV, phiếu Y/C) : 090911 Ngày thí nghiệm - Date of Testing: 17/09/2018

TT	Các chỉ tiêu Properties	Phương pháp thử Method	Thiết bị Apparatus	Đơn vị Unit	Giá trị trung bình Mean Value	Đính kèm Inclosure
1	Khối lượng đơn vị Mass per unit area	ASTM D5261	OHAUS (Mỹ)	g/m ²	351.6	Phụ lục 1-I Index 1-I
2	Chiều dày Thickness	ASTM D5199	ELE (Anh)	mm	2.21	Phụ lục 1-II Index 1-II
3	Lưu lượng thấm đứng Vertical water flow	ASTM D4491	BT (Mỹ)	l/m ² /s	86.5	Phụ lục 1-III Index 1-III
4	Cường độ kéo đứt chiều cuộn Tensile Strength at Break (Warp)	ASTM D4595	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	28.7	Phụ lục 2 Index 2
5	Độ giãn dài kéo đứt chiều cuộn Elongation at Break (Warp)	ASTM D4595	Zwick/z100 (Đức)	%	63.3	Phụ lục 2 Index 2
6	Lực kéo giật chiều cuộn Grab Tensile Strength (Warp)	ASTM D4632	Zwick/z100 (Đức)	kN	1.82	Phụ lục 3 Index 3
7	Cường độ kéo đứt chiều khổ Tensile Strength at Break (Weft)	ASTM D4595	Zwick/z100 (Đức)	kN/m	31.0	Phụ lục 2 Index 2
8	Độ giãn dài kéo đứt chiều khổ Elongation at Break (Weft)	ASTM D4595	Zwick/z100 (Đức)	%	61.6	Phụ lục 2 Index 2
9	Lực kéo giật chiều khổ Grab Tensile Strength (Weft)	ASTM D4632	Zwick/z100 (Đức)	kN	1.82	Phụ lục 3 Index 3
10	Lực kháng xuyên CBR CBR Puncture	ASTM D6241	Zwick/z100 (Đức)	kN	5.30	Phụ lục 4 Index 4

Ghi chú - Notes: Kết quả trên chỉ có giá trị trên mẫu thử - The results just valid on testing sample

Thí nghiệm - Tested by: Vũ Kim Trà My

Bùi Văn Tuấn

Kiểm tra - Checked by: Nguyễn Minh Hiền

Hà Nội, ngày 17 tháng 09 năm 2018

TRUNG TÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD298

P. Trưởng phòng

LAS 298

Chu Quốc Dũng

TƯ VẤN GIÁM SÁT

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đăng Vinh

NHÀ THẦU



 CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI ĐỊA KỸ THUẬT VIỆT NAM PHÒNG THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU ĐỊA KỸ THUẬT LAS -XD1447 Lô 80 KCN Đồng Văn - Duy Tiên - Hà Nam Tel : 0226.3836582/0988278822 Fax: 0226.3836583 Email: Aritexco@yahoo.com							
Số : 03/ 2022/ LAS XD 1447							
KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM VẢI ĐỊA KỸ THUẬT DỆT THE RESULT OF TESTING WOVEN GEOTEXTILE							
Đơn vị gửi mẫu - Send by:				CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI ĐỊA KỸ THUẬT VIỆT NAM			
Loại - Kind:				Vải địa kỹ thuật dệt GET 20			
Công trình - Project:				Kiểm tra chất lượng sản phẩm			
Yêu cầu thí nghiệm - Requires:				Một số chỉ tiêu của 01 mẫu vải ĐKT			
Số (CV, phiếu Y/C) :				03/10/22		Ngày thí nghiệm- Date of Testing: 03/10/2022	
TT	Các chỉ tiêu Properties	Phương pháp thử Method	Đơn vị Unit	Giá Trị - Test Value			
				No1	No2	No3	T. bình Mean Value
1	Hệ số thấm đơn vị Permitivity	TCVN 8487	s ⁻¹	0,03	0,05	0,04	0,04
2	Cường độ kéo lớn nhất chiều cuộn Tensile Strength at Break (Warp)	TCVN 8485	kN/m	205,2	208,4	210,6	208,1
3	Độ giãn dài lớn nhất chiều cuộn Elongation at Break (Warp)	TCVN 8485	%	12,2	12,4	11,3	12,0
4	Cường độ kéo lớn nhất chiều khổ Tensile Strength at Break (Weft)	TCVN 8485	kN/m	52,2	53,4	53,6	53,1
5	Độ giãn dài lớn nhất chiều khổ Elongation at Break (Weft)	TCVN 8485	%	11,9	11,8	12,2	11,9
6	Lực kéo giật lớn nhất chiều cuộn Grab Tensile strength (Warp)	TCVN 8871-1	kN	3,88	3,75	3,82	3,81
7	Lực kháng xuyên CBR CBR Puncture	TCVN 8871-3	kN	7,32	7,24	7,35	7,30
8	Kích thước lỗ O ₁₅ Opening Size O ₁₅	TCVN 8871-6	mm	0,095	0,095	0,095	0,095
Ghi chú- Notes: Kết quả trên chỉ có giá trị trên mẫu thử- The result is just valid on testing sample Thí nghiệm - Tested by: Nguyễn Đức Hùng Nguyễn Đình Hiếu Hà Nam, ngày 03 tháng 10 năm 2022 PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD1447  K.s Nguyễn Duy Đồng							


 ISO 9001:2015

VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRUNG TÂM KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT

Số 1252 Đường Láng - Đống Đa - Hà Nội
PTN hiện trường: Số 154 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. Hồ Chí Minh
Tel : 024.37669592 Fax: 024.37664199 Email: Diakythuat@jstt.gov.vn

Số: 700 / 2019 / LAS XD 298

KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM TẤM THOÁT NƯỚC

THE RESULTS OF TESTING PLASTIC CELL

Đơn vị yêu cầu - Require by:	CÔNG TY TNHH THẾ GIỚI XANH HƠN
Loại - Kind:	TẤM THOÁT NƯỚC PLASTIC CELL
Công trình - Project:	DỰ ÁN: KHU DU LỊCH SINH THÁI NGÔI SAO - LUCKY STAR RESORT
Yêu cầu thí nghiệm - Requires:	Một số chỉ tiêu của 01 mẫu
Hợp đồng số (CV, phiếu Y/C) :	200712 Ngày thí nghiệm - Date of Testing: 05/06/2019

TT	Các chỉ tiêu Properties	Phương pháp thử Method	Thiết bị Apparatus	Đơn vị Unit	Giá trị trung bình Mean Value	Đính kèm Inclosure
1	Khối lượng Weight	Đo thông thường Normal	-	kg/m ²	3.43	-
2	Chiều dài/chiều rộng Long/Width	Đo thông thường Normal	-	mm	333 x 333	-
3	Chiều cao Height	Đo thông thường Normal	-	mm	30.0	-
4	Diện tích bàn nén Compression desk area	Đo thông thường Normal	-	m ²	0.01539	-
5	Cường độ chịu nén Compressive Strength	ASTM D1621	Zwick/z.100 (Đức)	kN/m ²	1547	Phụ lục Index

Ghi chú - Notes: Kết quả trên chỉ có giá trị trên mẫu thử - The results just valid on testing sample

Thí nghiệm - Tested by: Vũ Kim Trà My Nguyễn Đăng thành

Kiểm tra - Checked by: Nguyễn Minh Hiền

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2019

PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD298

P.Trưởng phòng


Chu Quốc Dũng

TƯ VẤN GIÁM SÁT

TRUNG TÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỊA KỸ THUẬT


Giám đốc
Nguyễn Đăng Vinh



GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: HT 738-22

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP QUANG NAM

Thôn Ao, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

đã được đánh giá phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

Hệ thống Quản lý Chất lượng

cho lĩnh vực:

Sản xuất và kinh doanh sản phẩm cơ khí tiêu chuẩn và phi tiêu chuẩn, ống và máng luồn dây điện chống cháy PVC, sản phẩm gỗ nhựa PE/PP/PVC, tôn nhựa và ngói nhựa 4 lớp ASA/PVC, bàn ghế, thùng rác gỗ nhựa ngoài trời, tấm nhựa ốp trần, ốp tường và sản phẩm cửa

Giấy chứng nhận này có giá trị từ:

16 / 02 / 2022 đến 15 / 02 / 2025

HỘI ĐỒNG CHỨNG NHẬN
CHỦ TỊCH

GS. TS. Nguyễn Hồng Sơn



TS. Ngô Tất Thắng

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ: Số 52/46, đường Liên Mạc, P. Liên Mạc, Q. Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 2266 1111/ 0981851111; Website: issq.org.vn; Email: tcvn@issq.org.vn



**VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3167 /QĐ-ISSQ

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Chứng nhận số A-1100 ngày 25/4/2013 (Đăng ký lần thứ sáu, ngày 25/5/2020) của Bộ Khoa học và Công nghệ về Chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ cho Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng;

Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động chứng nhận số: 3002/TĐC-HCHQ ngày 23/10/2018 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về đăng ký hoạt động chứng nhận của Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực: Hệ thống quản lý phù hợp các tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001, TCVN ISO 22000/ISO 22000, HACCP, TCVN ISO 14001/ISO 14001, TCVN ISO 13485/ISO 13485, OHSAS 18001, SA 8000, GMP, TCVN ISO/IEC 27001/ISO/IEC 27001, IATF 16949, TCVN ISO 50001/ISO 50001, ISO 15378, ISO 45001; sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Chứng nhận Hợp chuẩn - Hợp quy,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001:2015 số HT 738-22 cho Công ty TNHH Công nghiệp Quang Nam trong lĩnh vực: Sản xuất và kinh doanh sản phẩm cơ khí tiêu chuẩn và phi tiêu chuẩn, ống nước và máng luồn dây điện chống cháy PVC, tôn nhựa và ngói nhựa 4 lớp ASA/PVC, bàn ghế, thùng rác gỗ nhựa ngoài trời, tấm nhựa ốp trần, ốp tường và sản phẩm cửa, địa chỉ tại: Thôn Ao, xã Minh Hải, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Điều 2. Giấy chứng nhận này có hiệu lực trong thời hạn 3 năm kể từ ngày 16/02/2022 đến ngày 15/02/2025. Trong thời gian hiệu lực của Giấy chứng nhận, Công ty TNHH Công nghiệp Quang Nam được phép sử dụng dấu chứng nhận do Viện Nghiên cứu Phát triển Tiêu chuẩn Chất lượng cấp.

Điều 3. Công ty TNHH Công nghiệp Quang Nam có trách nhiệm duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và thực hiện nghĩa vụ giám sát định kỳ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 1;
- Lưu: TTCN.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Ngô Cát Cường

Ngày ban hành: 01/8/2013

BM.VCL.08.18



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM CHỨNG NHẬN PHÙ HỢP (QUACERT)



ENSURE YOUR SUCCESS

GIẤY CHỨNG NHẬN

Sản phẩm:

- Vải địa kỹ thuật không dệt dùng làm tầng phân cách và tầng lọc thoát nước, loại 1 và loại 2, độ giãn dài khi kéo giãn $e_s \geq 50\%$;

Kiểu: ART 12, ART 12A, ART 14, ART 15, ART 17, ART 20, ART 22, ART 24, ART 25, ART 28, ART 30, ART 32, ART 40, ART 50, ART 60, ART 70, ART 9D, ART 11D, ART 12D, ART 14D, ART 15D, ART 22D, ART 24D, ART 28D, ART 1704BG, ART 1804BG, ART 2004BG, ART 2504BG, ART 2854BG, ART 3254BG, ART 4004BG, ART 700G, ART 900G, ART 1100G, ART 1400G

- Vải địa kỹ thuật dệt: vải cốt gia cường;

Kiểu: GET 5, GET 10, GET 15, GET 20, GET 25, GET 30, GET 40, GET 50, GET 60, GET 70, GET 100, GET 150, GET 200, GET 250, GET 300, GET 400, GET 500

được sản xuất tại

CÔNG TY CỔ PHẦN VẢI ĐỊA KỸ THUẬT VIỆT NAM

Lô 80, Khu Công nghiệp Đồng Văn, Phường Đồng Văn, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Có các chỉ tiêu như phụ lục kèm theo phù hợp với yêu cầu của tiêu chuẩn

TCVN 9844:2013

Phương thức chứng nhận: Phương thức 5 (theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012; Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 và Thông tư 06/2020/ TT-BKHCN ngày 10/12/2020)

Số Giấy chứng nhận: SP 1610/2.21.04

Hiệu lực Giấy chứng nhận: từ ngày 28/07/2021 đến ngày 27/07/2024

Ngày chứng nhận lần đầu: 12/01/2015

GIÁM ĐỐC



Phạm Lê Cường



	Chi tiêu	Phương pháp thử		VẢI ĐỊA KỸ THUẬT KHÔNG DỆT ART												
				Đơn vị	ART 7	ART 9	ART 11	ART 12	ART 14	ART 15	ART 17	ART 20	ART 22	ART 24	ART 25	ART 28
1	Cường độ chịu kéo <i>Tensile Strength</i>	ASTM D 4595	TCVN 8485	kN / m	7.0	9.0	11.0	12.0	14.0	15.0	17.0	20.0	22.0	24.0	25.0	28.0
2	Giãn dài khi đứt <i>Elongation at</i>	ASTM D 4596	TCVN 8486	%	40-65	40-65	40-65	40-65	45-75	45-75	50-75	50-75	50-75	50-80	50-80	50-80
3	Sức kháng thủng CBR	ASTM D 6241	TCVN 8871-3	N	1200	1500	1700	1900	2100	2400	2700	2900	3200	3800	4000	4500
4	Lưu lượng thấm <i>Permeability</i>	BS 6906-3	TCVN 8487	l/m ² /se c	210	170	150	140	125	120	90	80	75	70	60	50
5	Kích thước lỗ O ₉₅ <i>Opening size</i>	ASTM D 4751	TCVN 8871-6	micron	150	120	115	110	100	90	80	75	75	70	70	60
6	Trọng lượng <i>Mass per Unit</i>	ASTM D 5261	TCVN 8221	g/m2	105	125	145	155	175	190	220	255	275	300	315	350
7	Khổ rộng cuộn <i>Width</i>			m	4											

Các giá trị trong bảng trên là kết quả trung bình ($\pm 5\%$) của phương pháp thử tiêu chuẩn - All the value presented in this table are averages ($\pm 5\%$) from standard tests

Chi tiêu	Phương pháp thử		Đơn vị	VẢI ĐỊA KỸ THUẬT DỆT GET						
				GET 10	GET 15	GET 20	GET 40	GET 100	GET 200	GET 300
1 Cường độ chịu kéo <i>Tensile Strength</i>	ASTM D 4595	TCVN 8485	kN / m	$\geq 100/50$	$\geq 150/50$	$\geq 200/50$	$\geq 4000/50$	$\geq 100/100$	$\geq 200/200$	$\geq 300/300$
2 Giãn dài khi đứt <i>Elongation at break</i>	ASTM D 4595	TCVN 8485	%	< 15						
3 Sức kháng thủng CBR <i>CBR Puncture</i>	ASTM D 6241	TCVN 8871-3	N	≥ 4500	≥ 5500	≥ 7000	≥ 12000	≥ 6000	≥ 15000	≥ 18000
4 Hệ số thấm <i>Permeability</i>	ASTM 4491	TCVN 8487	M ⁻¹	0.02 + 0.6						
5 Kích thước lỗ O ₉₅ <i>Opening size O₉₅</i>	ASTM D 4751	TCVN 8871-6	mm	0.075 + 0.34						
6 Sức kháng UV <i>UV resistance</i>	ASTM D 4355	TCVN 8482	%	> 70						
7 Khổ rộng cuộn <i>Width</i>			m	3.5						

Các giá trị trong bảng trên là kết quả trung bình ($\pm 5\%$) của phương pháp thử tiêu chuẩn - All the value presented in this table are averages ($\pm 5\%$) from standard tests



	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	MÀNG CHỐNG THẤM HDPE HSE					
				HSE 0.3	HSE 0.5	HSE 0.75	HSE 1.0	HSE 1.5	HSE 2.0
1	Độ dày trung bình Độ dày tối thiểu	ASTM D 5199	mm (-10%)	0.3	0.5	0.75	1	1.5	2.0
2	Lực kéo đứt tối thiểu Độ giãn dài khi đứt tối thiểu	ASTM D 6693	kN / m %	8 600	14 700	21 700	28 700	43 700	57 700
3	Lực chịu biến dạng tối thiểu Độ giãn dài biến dạng tối thiểu	ASTM D 6693	kN / m %	5 13	8 13	11 13	15 13	25 13	34 13
4	Lực kháng xé tối thiểu	ASTM D 1004	N	40	68	95	128	190	250
5	Lực kháng xuyên thủng tối thiểu	ASTM D 4833	N	105	176	264	352	540	705
6	Hàm lượng Carbon đen	ASTM D 1603	%	2.0 ÷ 3.0					
7	Tỷ trọng	ASTM D 792	g/cm ³	0.94					
8	Khổ rộng		m	8					7

Các giá trị trong bảng trên là kết quả trung bình ($\pm 5\%$) của phương pháp thử tiêu chuẩn - All the value presented in this table are averages ($\pm 5\%$) from standard tests

	Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	MÀNG CHỐNG THẤM TỔNG HỢP BENTONITE		
				ART 3000	ART 4000	ART 5000
1	Trọng lượng Bentonite	ASTM D 5993	g/m ²	> 2700	> 3700	> 4700
2	Trọng lượng lớp vải không dệt	ASTM D 5261	g/m ²	> 180		
3	Trọng lượng lớp vải dệt	ASTM D 5261	g/m ²	> 110		
4	Chỉ số trương nở Bentonite	ASTM D 5890	ml/2g	> 24		
5	Độ tách nước Bentonite	ASTM D 5891	ml	< 18		
6	Hệ số thấm	ASTM D 5084	m/s	$\leq 5 \times 10^{-11}$	$\leq 3 \times 10^{-11}$	$\leq 5 \times 10^{-11}$
7	Cường độ chịu kháng bóc	ASTM D 6496	N	≥ 65		

Các giá trị trong bảng trên là kết quả trung bình ($\pm 5\%$) của phương pháp thử tiêu chuẩn - All the value presented in this table are averages ($\pm 5\%$) from standard tests



	Chỉ tiêu	Giấy giảu		
		Phương pháp thử	Đơn vị	Giấy dàu
1	Khối lượng đơn vị <i>Unit Weight</i>	ASTMD 5261	g / m^2	220
2	Độ dày giấy ở 2kPa <i>Tape Thickness at 2kPa</i>	ASTMD 5199	mm	0.23-0.3
3	Lực kéo lớn nhất chiều cuộn <i>Tensile Strength at Break (warp)</i>	ASTMD 4595	kN/m	2.1
4	Lực kéo lớn nhất chiều khổ <i>Tensile Strength at Break (Width)</i>	ASTMD 4595	kN/m	1.1
5	Lực kháng xuyên CBR <i>CBR Puncture</i>	ASTMD 6241	N	96
6	Nhiệt độ làm việc (không biến cứng gập gãy hay dính bột) <i>Working Temperature</i>		$^{\circ}C$	0-06
7	Khổ rộng cuộn <i>Width</i>		m	1

STT	Chỉ tiêu kỹ thuật	Phương pháp thử	Đơn vị	Tấm thoát nước	
				333	500
1	Tên vật liệu			Nhựa Plastic	Nhựa Plastic
2	Kích thước			333 x 333 x 30mm	500 x 500 x 30mm
3	Dài	Đo thông thường	mm	333 ± 3	500
4	Rộng	Đo thông thường	mm	333 ± 3	500
5	Cao	Đo thông thường	mm	30 ± 1	30 ± 1
6	Tấm/m ²	Đếm thông thường	Tấm	9	4
7	Trọng lượng	Cân thông thường	Kg/m ²	3.4 ± 3	3.0 ± 2
8	Thoát nước	ASTM D- 4716	L/m ² s	$2.4 \div 2.6$	$16 \div 16.5$
9	Bề mặt thoáng	Đo thông thường		$85\% \div 95\%$	$85\% \div 95\%$
10	Cường độ chịu nén	ASTM D- 1621	Kn/m ²	≥ 800	≥ 800
11	Màu	Quan sát cơ bản		Đen	Đen



Các Chỉ Tiêu	Tiêu chuẩn kiểm tra	Ô địa kỹ thuật					
		Đơn vị	APT- GEOCELL 330	APT- GEOCELL 356	APT- GEOCELL 445	APT- GEOCELL 500	APT- GEOCELL 660
Nguyên liệu	-		High Density Poli Etilen (HDPE)				
Hàm lượng Cacbon đen	ASTM D 1603	%	≥ 2.0	≥ 2.0	≥ 2.0	≥ 2.0	≥ 2.0
Tỉ trọng	ASTM D 1505	g/cm ³	≥ 0.94	≥ 0.94	≥ 0.94	≥ 0.94	≥ 0.94
Độ dày tấm	ASTM D 5199	mm	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5
Chịu lực mỗi hàn	-	N/ 10cm	≥ 1000	≥ 1000	≥ 1000	≥ 1000	≥ 1000
Khoảng cách mỗi hàn	-	mm	330	356	445	500	660
Chiều cao ô	-	mm	50, 65, 75, 100, 120, 150, 200				
Kích thước ô mở rộng	-	mm	244 x 205	258 x 220	320 x 287	370 x 310	488 x 410
Kích thước Panel mở rộng	-	m	5.12 x 3.08	5.42 x 3.3	5.76 x 4.3	5.92 x 4.65	5.85 x 6.15
Vùng Panel mở rộng	-	m ²	15.77 ±3%	17.89 ±3%	24.77 ±3%	27.53 ±3%	35.98 ±3%
Màu sắc			Đen, Xanh lá, Xanh đen, Vàng cát				

Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	BẮC THẨM NGANG	
			RID 200	RID 300
LBẮC THẨM				
Bề rộng	ASTM D 3774	mm	200	300
Chiều dài	TCVN 8220	mm	8.0	
Khả năng thoát nước tại áp lực 100 KPA	ASTM D 4716	m³/s.mx10 ⁻⁶	80 ÷ 140	
Lực chịu nén	ASTM D 1612	kPa	> 250	
Độ giãn dài khi đứt	ASTM D 4595	%	< 25	
ILVỎ BỌC				
Lực kéo giật	TCVN 8871-1	N	> 250	
Lực kháng xuyên thùng thanh	TCVN 8871-4	N	> 100	
Áp lực kháng bụi	TCVN 8871-5	kPa	> 900	
Hệ số thấm	ASTM D 4491	x10 ⁻⁴ m³/s	> 1.4	
Kích thước lỗ 095	TCVN 8871-6	mm	< 0.075	



Chỉ tiêu	Phương pháp thử	Đơn vị	BẮC THẨM ĐÚNG			
			VID 75	RID 75	RID 4.0	VID 4.5
I.BẮC THẨM						
Khối lượng	ASTM D 3776	g/m	70	75	80	95
Chiều dài	TCVN 8220	mm	-	-	4.0	4.5
Bề rộng	ASTM D 3774	mm	100			
Khả năng thoát nước tại áp lực 10 KN/M²	ASTM D 4716	x10 ⁻⁶ m³/s	≥ 80			
Khả năng thoát nước tại áp lực 300 KN/M²	ASTM D 4716	x10 ⁻⁶ m³/s	≥ 60			
Khả năng thoát nước tại áp lực 400 KN/M²	ASTM D 4716	x10 ⁻⁶ m³/s	≥ 60			
Cường lực kéo	TCVN 8871-1 ASTM D 4595	kN	> 1.6	> 1.7	> 1.9	> 1.9
Độ giãn dài khi đứt	TCVN 8871-1 ASTM D 4595	%	> 20			
Độ giãn dài với áp lực 0.5 KN	TCVN 8871-1 ASTM D 4595	%	< 10			
II.VỎ BỌC						
Bề dày	ASTM D 5199	mm	≥ 0.25			
Hệ số thấm	ASTM D 4491	x10 ⁻⁴ m³/s	≥ 1.4			
Cường lực chịu xé	TCVN 8871-2	N	-	> 100	> 100	-
Lực kháng xuyên thủng thanh	TCVN 8871-4	N	-	> 100	> 100	-
Cường lực kháng bụi	TCVN 8871-5	KPa	-	> 900	> 900	-
Kích thước lỗ 095	TCVN 8871-6	mm	< 0.075			



MỤC LỤC

Phần I: Thư ngỏ

Phần II: Thông tin chung

Phần III: Máy móc thiết bị

Phần IV: Lĩnh Vực sản xuất kinh doanh

Phần V: Công trình dự án Hạ Tầng Việt tham gia

Phần IV: Một số kết quả thí nghiệm vật liệu

LOGO HẠ TẦNG VIỆT VÀ CÁC THƯƠNG HIỆU
